

NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ — THỨ
BẢY 19 AOUT 1939,
SỐ 175 — GIÁ 0\$10.
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:
80, ĐƯỜNG QUAN-
THÁNH - GIẤY NÓI 874

BẮC KỲ... 1884



PHẠM QUỲNH — Xem còn thiếu gì nữa không nào?



TRONG SỔ NÀY: Vé đi thôi, ông Phạm Quỳnh — Bắc thang lên hỏi cụ Trời, truyện kể bằng thơ của Tú Mỡ, và nhiều bài khác.

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN Lê huy Phách

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận: BẠI THẬN: đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra MỘNG TINH: năm ngũ trường giao hợp với đàn bà tinh khí cũng xuất ra. DI-TINH: không cử ngày đêm, lúc nào nghĩ đến tinh dục, tinh khí cũng tiết ra một chút. HOẠT TINH: khi giao hợp tinh khí ra mau quá. DƯƠNG NUY: dương ít cứng, mềm không toách tinh dục. LIỆT DƯƠNG: Gắn đàn bà mà dương không cứng. Hoặc « Thủ Dâm » mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, chán nản, di-tinh, mộng tinh, hoạt tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình, vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại cho thận khí, nên sinh ra đau lưng như bê, ù tai, chảy nước mắt, rụng tóc, rớt qui đầu, tiểu tiện vàng, có ít vẩn...

Có các bệnh kể trên đều dùng « LƯƠNG NGHI BỒ THẬN » số 20 của Lê huy Phách: sinh khí, cố tinh, bồi bổ thận khí, khỏi hết các bệnh bại thận, di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương, dương nuy... Giá 1p00.

ĐOẠN CĂN KHÍ HƯ ẨM Lê huy Phách

Bệnh Khí Hư rất nguy hiểm cho phụ nữ. Người có bệnh khí hư

thì thường thấy tiểu tiện vàng, đục, có gầy, có sạn, ra khí hư hoặc vàng, hoặc trắng, tanh hôi khó chịu, kinh nguyệt bất điều, trong người ốm yếu, xanh xao... dùng thuốc « Đoạn căn khí hư ẩm » số 37 (giá 1p00) và « Tao nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0p50) của Lê huy Phách, khỏi hẳn bệnh khí hư, tốt cho đường sinh dục về sau.

VẠN NĂNG LINH BỒ Lê huy Phách

Một thứ thuốc bổ sức khỏe dùng chung cho các cụ già, bà lão, đàn ông, đàn bà, người nhón, trẻ con. Dùng thuốc này thân hình tráng kiện phác khởi tinh thần, ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm sức khỏe. Các cụ già, bà lão dùng thuốc này: khỏi bệnh ho về đêm, da dẻ hồng hào, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông, đàn bà làm ăn lao lực trong ruộng thợ hoặc ngoài đồng, hay làm việc bằng tinh thần nhiều quá, hoặc buồn bực lo nghĩ, trong người yếu mệt, kém ăn, ít ngủ, hay quên, buồn nản... đều dùng « Vạn Năng Linh Bồ » số 90 của Lê huy Phách được mọi điều như ý: làm việc lâu mệt, nhanh nhẹn, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, bổ khí, bổ huyết, tốt cho sự sinh dục. Trẻ con dùng thuốc này mau lớn... Người không có bệnh gì dùng thuốc này lên cân. Giá 1p00 một hộp.

Nhà thuốc LE HUY - PHACH

19, BOULEVARD GIA-LONG - HANOI

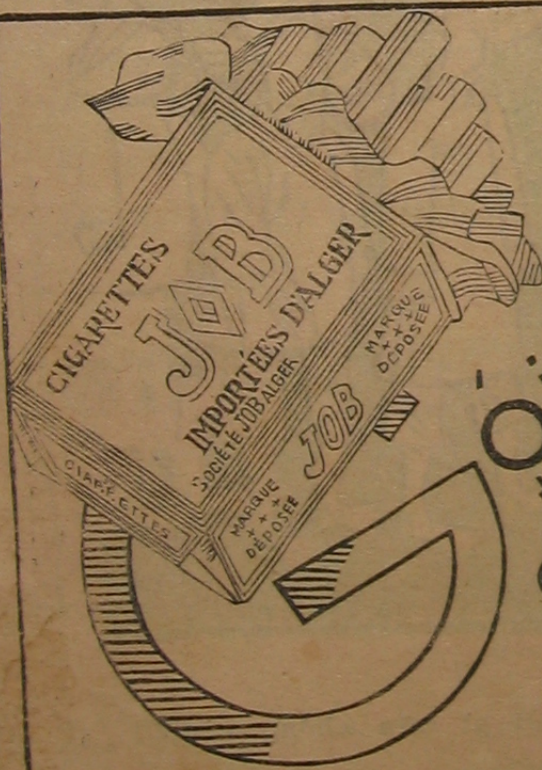
Là một nhà thuốc có danh tiếng và tin nhiệm nhất Đông-dương. Xem mạch, cho đơn, bốc thuốc chén, chữa các bệnh người nhón, trẻ con... Bất cứ bệnh tật gì, dù khó khăn, nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê huy Phách đều mau khỏi cả.

Chủ nhân Lê huy Phách xem mạch Thái-lỗ rất tinh thông, đoán được sinh tử, biết được trước mắc bệnh gì, sau sẽ mắc bệnh gì và thân thế của người ấy nữa. Chỉ xem về buổi sáng từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Mỗi lần phải trả 1p.00.

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đều có đại-lý bán các thứ thuốc Lê-huy Phách.

Bán nhiều nhất tại:

HUẾ: Thanh-Niên, 45 phố An Cựu. QUINHON: An-Long được điểm 194 Av. Gialong. SAIGON: Xuân Nga 181 Bd de la Somme, PNOMPENH: Huyph-Trí 15 Ohier.



0.12
 0.07
 0.005
 0.01
 0.001

0.12
 0.07
 0.005
 0.01
 0.001

0.12
 0.07
 0.005
 0.01
 0.001



TUYÊN BUON TẠI
 XU' AN - DÊ - RI

POUDRE TOKALON

« Pétalia »

**SURPRENANTE DÉCOU-
VERTE D'UN CHIMISTE
PARISIEN SPÉCIALISTE
DE BEAUTÉ**



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air / Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents: F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI

Những bệnh ở thận

Những người liệt dương, di, mộng, linh tinh; những người tinh khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh; những người hay đau thịt, mỗi xương xanh xao, vàng vọt; những người mắt sần, má lõm, tinh đục quá nhiều; những người có đờ không nuôi, hiểm muộn con cái; những người tâm thận bất giao, hay thủ dâm; những người tiểu tiện vàng đỏ, mắt mờ lung lộn... dùng hết một hộp Kinh-tiến Tụy-tiên tức Khang-hy Tráng-dương Kiên-tinh hoàn thì khác hẳn trong người, rồi dần dần sẽ khỏi các bệnh ở thận và khỏe mãi mãi, mỗi hộp 1p00.

Cách chữa Lậu khỏi chắt chắn

Bị lậu khi phát ra, người thì thấy buốt tức, người thì thấy ra máu người thì thấy cả buốt tức, cả ra máu mà lại ra cả máu nữa. Có người lại thấy nước tiểu vẫn trong (phần nhiều người bị lậu, nước tiểu hay vàng) đi đại tiện táo. Như thế chỉ dùng hết 1 lọ Liễu-hoa hoàn trong một ngày bệnh dịu hẳn, và 2 hôm hết hẳn buốt, 5 hôm hết hẳn máu. Mỗi lọ Liễu-hoa hoàn giá có 0p50 (6 hộp 2p50). Nếu ai muốn chữa khôn, chỉ lấy gì rất hạ, mà có bảo đảm hẹn ngày khỏi.

20 năm còn tuyệt nọc

Bị Lậu hoặc Giang-mai chữa một cách cầu thả, sau khi qua thời kỳ thứ nhất, thường sinh ra những chứng buồn hoặc phối trong đường tiểu máy gân, giắt thịt, ngứa sần trên da, tiểu tiện khi vàng, lúc trong, thường vẫn đục, có filaments, tinh khí loãng, giao hợp chóng xuất tinh mà nóng thưng khuya ăn độc thấy trong người khác ngày, ở miệng sáo thông ứ và đỏ. Bệnh như thế dù mới có độ 12 năm hoặc tới 15 năm, 20 năm chỉ dùng hết 2 hộp Bồi-nguyên tiết-trùng (1p50 một hộp) kèm theo với 1 hộp Tiết-trùng lậu (1p00 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì cam đoan là khỏi hẳn.

THƯỢNG - ĐỨC 15 Mission, — Hanoi

BẮC-KỲ: Haiphong Văn-Tân 37 Avenue Paul Doumer, Nam-Định Việt-long 21 rue Champeaux, Ninh-bình Ich-Trí 41 rue du Marché, Bắc-ninh Vĩnh-Sinh 164 rue Tiễn-an, Ưông-bí Mai-viết-Sông 27 rue Vernay, Hải-dương Quang-Hoy 25 Marché Foch, Hà-Đông Minh-Long 25 Ng-hữu-Độ, Nam-Hưng 13 Gia-long, Thái-bình Minh-Chấn 36 Jules Piquet, Cao-bằng Hoàng-hùng-Tuấn 15 Pavie, Ng-xuân-Chiêm 64 rue Vườn Cam, Bắc-giang Vĩnh-Hưng, Vinh-yên Mme Ng-thị-Nấm 47 Mai-trung-Các, Phú-lý Việt-Dân Bd Principale, Sơn-tây Thái-Hòa 15 Amiral Courbet, Thái-bình Minh Đúc 97 Jules Piquet, Ich-Nguyên 129 Đệ-nhị, Tuyên-Quang Vĩnh-Thịnh 40 rue An Lạc, Yên-báy Tam-Đông 23 Place du Marché.

TRUNG-KỲ: Nha-trang Ng-đình Tuyên Tailleur, Vinh-Sinh-Huy Dược-điểm 24 Marché Foch, Thanh-hóa Thái-Lai 72 rue Bưởi-thủy et Grand' Rue, Huế Thanh Niên 43 rue An-cử, Tam-quan Trần-hoa-Đạo Commerçant, Faisou Hồng-Phát 121 rue des Cantonnais, Tourane Lê-công-Thanh Avenue du Musée, Vinh Ngô-Như 45 Marché Foch.

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I. D. E. O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages	0\$12
Boite de 100 copies doubles, beau papier	1.80
Ramotte de 100 — quadrillé multiple	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos	1.05
Compas sur panoptics : 15 & 4 pièces	0\$65 — 0.48
Compas plats nickelé réversible double usage	1.18
— — — en pochette	2\$85 — 2.20 & 1.55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Ông y sỹ Nguyễn-hồng-Châu ở Mỹ-lương Nam-kỳ, viết thư cho chúng tôi hay...

Ông có một bà chị sanh thì cả nba phải lo sợ. Ông đã dùng hết tài lực để trị cho chị nhưng rốt cuộc ông phải chịu bó tay, ngờ là chị ông mắc phải chứng bệnh nan y.

Lần này chị ông có thai, ông mua thuốc Dưỡng-thai, hiệu Nhân-Mai cho chị ông dùng. Kết quả ba hộp Dưỡng-thai, làm cho ông lạ lùng. Nó đem cho gia đình ông biết bao nhiêu sự vui mừng, vì lần này chị ông sanh mau lẹ, dễ dàng một cách không ngờ. Không kịp kêu xe chở đi nhà thương thì người chị đã sanh rồi, không đau đớn rên la như mấy lần trước. Ông mừng quá viết thư khen tặng thuốc Dưỡng-thai hiệu Nhân-mai.

Thuốc Dưỡng-thai có bán khắp nơi, giá 1p.00 một hộp.

CHI NHÁNH PHÁT HÀNH NHÀ THUỐC

Nhánh - Mai

Tonkin — 11, Rue des Caisses — Hanoi

ĐẠI-LÝ: Haiphong : Mai-Tĩnh. Văn-tân, Quảng-vào-Thành Paul Doumer. Hà-Đông : Nguyễn-văn-Hiền 27 Bd République. Khâm-Thiên : Đức-Thịnh. Việt-tri : Vạn-Lợi, Mỹ-Lợi. Đức-sinh-Thành, Đức-thái-Thành rue Việt-Lợi. Lào-kay : Quảng-đức-Xương 47 Cam-duong (Cốc-lều. Sơn-tây : Nguyễn Tuệ 12 Amiral Courbet. Tông : Đại Chương en face du Marché Sơn-lộc... Khắp Đông-Pháp đâu đâu cũng có bán ở nơi nào cheo biển Nhánh-Mai.

Hay tuyệt trần

Ông Đoàn-vào-Huân chủ hãng buôn Cao-nghĩa, một đại thương gia ở tại Qui-nhon, có viết cho chúng tôi một bức thư, tôi xin đăng nguyên văn như dưới đây :
Thưa ngài,

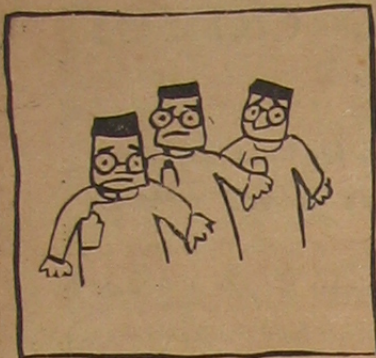
Tôi xin tin ngài rõ ràng thứ thuốc trị Bạch-đái và Tử-cung hiệu Nhân-Mai của ngài, hay tuyệt trần, vì vợ tôi đau bệnh ấy đến nay hơn một năm, uống đủ thứ thuốc mà không thấy lành nay chỉ dùng hai ve thuốc Bạch-đái hiệu Nhân-Mai, đã thấy mười phần nhẹ đến chín, nhưng tiếc vì hôm trước ngài chỉ gửi ra bán cho tôi có hai ve, nên không có dùng tiếp. Vậy xin ngài làm ơn gửi gấp ra cho tôi theo lối lãnh hóa giao n.án :

5 hộp Bạch-đái và Tử-cung hiệu Nhân-Mai.

Kính chúc ngài và quý quyến vạn an.
SIGNED :
Đoàn-vào-Ba

T. B. — Thuốc Bạch-đái hiệu Nhân-Mai mỗi hộp giá 0p 40.

CUON SO



Bắc-kỳ. — Thấy Đại biểu của Viện lên hỏi ông Toàn Quyền về việc sáp nhập Bắc-kỳ thuộc Triều-Đình Huế, Phạm Quỳnh công-ti cầu, bảo nhau: «Sao họ lại cứ thóc mách đến việc riêng của tui mình!»



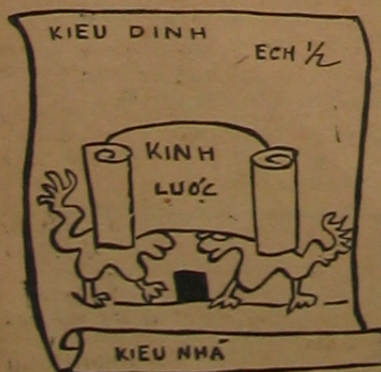
Bắc-kỳ. — Trả lời cho đoàn Đại biểu: về việc trở lại hòa ước 1884, đòi hẳn chính thể xứ này, ông Toàn-Quyền nói bên bộ chưa cho biết. Nhân dân cũng chưa được chính thức biết. Chưa ai biết chỉ hết!.. Một chuyện khôi hài vĩ đại.



Bắc-kỳ. — Chính phủ vừa cải chính những tin đồn về việc trở lại hòa ước 1884 và nói sự cải cách sẽ theo khuyñh hướng dân chủ. Những người đa nghị và nóng ruột đang chờ chính phủ giáng nghĩa tiếng «khuyñh hướng dân chủ» mà chính phủ muốn hiền.



Nam-định. — Một số truyền đơn dán nhiều nơi, đại ý bài xích việc sáp nhập Bắc-kỳ thuộc quyền Triều đình Huế. Đó là những lá bùa để trừ tà cho dân.



Bắc-kỳ — Phạm công-ti đang dự định xây đình Kinh-Lược. Kiểu nhà toàn thể lấy dáng một bức bình phong lối trạm rồng.

Tô-Tử

Người



Lòng yêu thuộc địa

NƯỚC ĐỨC, ngoài thành phố Danzig, còn đương đòi lại những thuộc địa của mình đã mất sau hồi Âu chiến.

Đề làm gì vậy? Theo họ Hit, lẽ tự nhiên là đề reo rắc hạt giống văn minh Nhật-nhĩ-man vào những dân tộc bán khai.

Thật đã là sung sướng cho những kẻ sắp sửa làm thuộc dân của Đức. Và muốn biết họ sẽ sung sướng đến bực nào, không còn gì hơn là công bố chính sách thuộc địa của Đức. Chính sách ấy gồm có bảy điều chính.



1.) Không được đem những ý tưởng về bình đẳng dạy cho thuộc dân, vì thuộc dân khác giống dân Âu-châu.

2.) Không được dùng thuộc dân làm thầy tớ, là n thợ ở Âu châu; không được cho họ sang làm đa học sinh. Bãi sa mạc Sahara phải là biên giới của Phi châu.

3.) Thuộc dân không có thể thành ra công dân nước Đức được, bởi vì giống Đức là giống bảo hộ họ và vì thế chỉ có người Đức mới có quyền về chính trị.

4.) Cấm người da trắng và người da màu kết hôn với nhau.

5.) Cấm dạy dân bản xứ theo phương pháp người Âu. Cấm họ vào trường Trung học và Cao đẳng Đức.

6.) Chỉ có người da trắng là có quyền tư pháp — Thi hành quyền ấy phải cho chóng vánh nhanh nhẹn.

7.) Thuộc dân phải giữ lấy tín ngưỡng của họ.

Bảy điều, «bảy chữ» vừa kể thật đã tỏ ra rằng thủ tướng họ Hit yêu thuộc dân lắm, muốn giữ cho giống họ nguyên vẹn, trong sạch. Ý chừng thủ tướng sợ họ lấy người Đức thì giống Nhật-nhĩ-man đến làm bản mất giống của họ đi!

Nhưng nếu mục đích của họ Hit, là giữ cho thuộc dân nguyên chất, giữ tín ngưỡng cho họ, để họ học theo nền học cũ của họ, thì người Đức còn đem hạt văn minh reo rắc vào chỗ

nào được? Và đến thuộc địa để làm gì nữa?

Nhưng họ vẫn cứ đến, cứ reo hát văn minh, cứ thu lợi, trong khi thuộc dân khổ sở làm cho họ hưởng.

Huế, xứ sở của tự do

HUẾ cái tỉnh thành xinh đẹp ấy, ai bảo là ở mũ cánh chuồn, xứ sở của sự bất công?

Huế là xứ sở của tự do. Và của công lý.

Và của hết mọi sự tốt đẹp ở đời.

Không tin, xin mới đến tòa án phủ Thừa Thiên. Bạn sẽ thấy «ở trong còn lắm điều hay», và phải mau mau mong cho mọi nơi được sống dưới gót ủng như ở Huế đẹp vậy.

Gần đây theo tin báo Tiếng Dân, ông huyện Hương Trà có bắt Trần chí Hèn và một quyền nhật ký của y bên chép những việc y làm, trong đó có biên rằng y có dự một buổi hội họp ở nhà sách Tiến Hóa, nghe nhiều người cãi nhau về chủ nghĩa, tư tưởng.

Ông huyện Hương Trà sung sướng như người được bạc, vội vàng đi bắt những người có tên biên trong quyển nhật ký ấy, rồi hỏi cung, rồi lên án.

Ông ta bỏ mũ cánh chuồn của ông huyện Hương Trà hành chính, đội mũ cánh chuồn của ông huyện Hương Trà tư pháp, rồi kêu án Trần chí Hòa một năm rưỡi tù, còn các người khác được miễn nghị.

Việc đề n lên tòa án Thừa Thiên, các ông đội mũ cánh chuồn chánh án ở cái tòa ấy đã y án trước.

Bình phẩm vụ này, Tiếng Dân phân nên một câu:

— Chỉ tình nghi mà bị án đến một năm rưỡi, cũng có năng.

Lại còn cũng có năng! Thế là nhẹ lắm rồi!

Kề ra thì ở những xứ không được sung sướng sống dưới gót ủng như đất Huế, tình nghi thì là không phải tội kia đấy! Nhưng thôi, ở tù mà được làm coa trai Huế, nghĩ cũng đáng đời rồi.

Tuy nhiên có một điều hơi lạ, là sao

ĐÃ CÓ BÁN

MU'Ò'I ĐIỀU TÂM NIỀM

của HOÀNG-ĐẠO

Cuốn thứ hai trong loại sách «NẮNG MỚI». Giá 0 p. 15

PHÂN THÔNG VÀNG

của XUÂN-DIỆU

Bìa in màu. Sách dày trên 200 trang. Giá 0 p. 40
Có in riêng 20 cuốn giấy Alfa có chữ ký của tác giả, giá 1 p. 00

và viêc

Đã An Thừa Thiên chỉ lên có cái /n
lĩnh nghi công sơn thời ? Đàng Lê Hiền
còn thêm một tội nữa kia đấy: tội hội
hợp không có giấy phép.

— Nhưng hẳn có một mịch.
— Có một mình thì tội lại càng
nặng chứ sao; nhưng thôi để đến lần
sau vậy.

Tự do!

BÁO *Chanlecter* vốn vẫn là một tờ
báo ghét sự tự do.

Nhưng mà là ghét sự tự do của
người khác.

Vì tự do của báo ấy, thì báo ấy dùng
thường khi đến phóng túng vậy.

Thí dụ như gần đây về vụ tàu ngầm
Phénis đắm, báo ấy lên tiếng đả
chấn cộng sản Annam đã cố ý đánh
đắm. Và lên tiếng nghi cả cho mấy
người bản xứ làm trong tàu đắm
tay vào.

Tuy nhiên, báo ấy vẫn tự cho là có
quyền mỉa mai người.

Gần đây, báo ấy chằm
chằm một tờ báo quốc
ngữ và nhân tiện báo
rằng một vài tờ báo
Annam đương vận động
đòi tự do ngôn luận. Vậy
mà, theo báo ấy, sự tự
do ấy, nghĩa là sự tự
do chữ rủa rạc công cuộc



thực dân của nước Pháp mà không
nghĩ một mảy đến những điều lợi mà
công cuộc ấy đem đến đây — sự tự do
ấy làng báo Annam vẫn có và nhiều
người lại lạm dụng nữa.

Báo Annam vẫn có tự do, thế mà họ
vẫn đòi tự do, thế thì họ điều thật!
Báo *Chanlecter* kết luận muốn tỏ ra
thông minh nên lồi một cách hóm

hình:
— Cầm lái xe ô-tô thì phải có bằng,
vậy sao với tự do ngôn luận người ta
không đặt ra bằng viết văn nhỉ?

— Phải đấy! Có bằng viết văn, chắc
có làm nhà làm báo tây khỏi viết bậy
viết bạ, nghĩ sằng nghĩ siêng.

Trai tơ với nạ đồng

CÁC báo đăng tin rằng ở Hà-giang,
có một bà già góa ngoài năm
mươi còn đàn diu với một người
con trai mới ngoài hai mươi tuổi. Ấy
thế rồi một hôm em gái bắt được chàng
trai thì chớ, lại đem đi trình.

Chắc hẳn rồi bà già kia sẽ bị ngã và
và bị thiên hạ chê cười. Tuy đó là một
việc không đáng cười.

Người đàn bà góa rồi đúng lý ra phải
có quyền tự chủ, muốn làm gì thì làm,
mới phải. Nhưng đàn ông Annam đã
dành hết cả phần rồi.

Câu chuyện này khiến tôi lại nhớ
đến một vụ xảy ra cách đây đã lâu
ở Phú-thọ. Cũng một người đàn bà
góa, mà ai ai cũng bắt ở vậy thờ chồng,
có mang, sợ làng bắt và nên đi lang
thang khóc mếu ngoài đường. Bất đồ
gặp ông Công sứ hỏi chuyện và an ủi:
Hôm sau, ông biên cho mấy chữ rằng
« Bà đã góa, thì bà có quyền lấy trai, có
quyền chửa, không ai bắt vạ được ».

Nhưng ông công sứ không phải là
người Annam nên không đến nỗi
trí kỷ như đàn ông Annam, khiến cho
mấy ông làng nơi trụ sở của bà góa
kia mất một bữa tiệc ngà vậy.

(Xem tiếp trang 22)

Hoàng-Đạo

NGAY BẠN ĐỌC NGÀY NAY VỚI bức thư' ngỏ gửi cho ông TỔNG THÔNG NƯỚC PHÁP

Cùng với số báo kỳ này, bạn đọc *Ngày Nay* nhận được một tờ phụ
trương đăng nguyên văn bức thư ngỏ gửi ông Tổng Thông nước Pháp
đề xin đại xá chính trị phạm, xin bỏ những án phạt cho những người
đã được tha và xin lập một chế độ chính trị cho các chính trị phạm ở
các nhà lao tù.

Bức thư ngỏ ấy (mà bản dịch đã đăng trong N. N. kỳ trước) sẽ gửi
sang Pháp sau khi xin được chữ ký ủng hộ của nhiều người. Vậy xin
bạn đọc đừng ngần ngại gì, hãy hưởng ứng với tiếng kêu của báo giới
để cho những điều xin rất chính đáng kia chóng có kết quả.

LỜI DẶN — Dưới bức thư, khoảng giấy trắng là chỗ dành cho các bạn.
Ban ký tên và khuyến các người quen thuộc vui lòng ký tên theo (Tên
ký viết ở cột tay trái, cột tay phải biên địa chỉ của mỗi người) rồi gửi
bức thư ấy về báo *Ngày Nay* trước ngày 15 Septembre 1939. Dán tem 0p.06.

Một tập phụ trương đăng bức thư ngỏ vẫn đề sẵn ở *Ngày Nay*. Các bạn
ở Hanoi hoặc qua Hanoi có thể đến ký tên ở tòa báo.

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Tình hình Âu-châu — Hai ngoại tướng
Đức Ribbentrop và Ý de Ciano vừa hội
kiến ở Salzburg (Đức). Báo giới Đức-Ý nói
đó là một cuộc hội kiến thường đề hai nước
biết ý nhau về tình hình quốc tế và cùng
hành động theo một chương trình chung.
Nhưng theo dự luận của Anh Pháp thì Ý
đã đề xướng cuộc hội họp ấy để khuyến
Đức lên theo một chính sách ôn hòa hơn và
tỏ ý không muốn bị lôi kéo vào cuộc chiến
tranh vì vấn đề Dantzig. Vì thế người ta
nói cuộc hội nghị ấy có ảnh hưởng tốt cho
nền hòa bình Âu châu, song báo giới Đức
công kích Ba-lan kịch liệt rằng Ba đã cố ý
khêu khích, còn Ý thì khuyến Ba nên

nhượng bộ.
Ở Luân đôn, người ta nói ngoại giáo giới
Anh đề ý đến vấn đề Slovaquie hơn là
Dantzig, vì có tin đồn Hitler định sáp nhập
nốt Slovaquie vào Đức.
Hai phái bộ binh bị Anh, Pháp đã tới
Mạc-tu-khoa.

Trung Nhật chiến tranh — Cuộc hội
nghị Anh-Nhật bị đình vì đại sứ Anh ở
Đông kinh chưa nhận được mệnh lệnh mới
của chính phủ Anh để tiến hành cuộc điều
(Xem tiếp trang 20)

CÂU CHUYỆN hàng tuần



NƯỚC TA nên theo chính
thế nào?

Đó là một câu hỏi của
độc giả mà chúng tôi
đã trả lời trong mục
« Ngày Nay nói chuyện »

(N. N. số 173).

Vừa rồi kết quả một cuộc bàn cãi ở
Trung kỳ đã chứng thực câu trả lời của
chúng tôi: Sự đắc thắng của ông Đặng
thái Mai, nhà ứng cử của phe dân chủ,
ra tranh một ghế nghị viên với ông
Huân, người của chính phủ Nam triều,
theo lời đồn.

Trước sự đắc thắng về vang ấy đã có
sự toàn thắng của hai ông nghị xã hội
bị chính phủ kiến và tước mất quyền
công dân.

Dân chúng Annam đã đường hoàng,

đã đồng đạc, đã hùng hồn bảo thẳng
vào mặt bọn báo hoàng muốn quay về
với hòa ước 1884: « Chúng tôi đã hiểu
quyền lợi của chúng tôi. Chúng tôi muốn
tự bênh vực lấy quyền lợi của chúng
tôi. Cái hòa ước mà một bọn chẳng
lừng thay mặt chúng tôi đã ký với
những người Pháp đến chiếm cứ nước
này, chúng tôi không biết gì hết và nay
cũng không coi vào đâu cả. Chúng tôi
sẵn lòng đề đại biểu của chúng tôi ký
với nước Pháp một hòa ước khác, một
hòa ước mà trong đó quyền lợi của
chúng tôi sẽ được đếm xỉa tới. »

Quay về với hòa ước 1884 trong khi
dân đang đồng một lòng một dạ đòi
chủ? Giữa lúc nước Pháp tha thiết hứa
cho chúng ta một chính thể rộng rãi và
tự do hơn trước? Mà cái chính thể theo

hòa ước 1884 chẳng rộng rãi cũng chẳng
tự do một tí nào. Trái lại thế.

Quay về với hòa ước 1884, đó thực là
một sự lạng lạng không thể tưởng tượng
lạ lùng hơn được.

Là vì nước Pháp cai trị nước Nam
hầu toàn bằng chỉ dụ. Vậy chỉ việc ra
một chỉ dụ mới nói những trách nhiệm
và bổn phận của đôi bên, thế là xong.
Can chi lại còn phải quay về với cái hòa
ước cũ rích? Hòa ước, thì xưa nay làm
gì có hòa ước nào lâu bền? Và vĩnh
viễn? Các hòa ước ký giữa hai nước tự
do còn thế, huống là cái hòa ước giữa
một nước thắng trận và một nước bại
trận?

Hòa ước 1884 đã không có giá trị
ngay từ khi người ta thôi không thi
hành các khoản của nó.

Mà không bao giờ người ta thi hành
các khoản của nó cả. Vậy thì người ta
coi như nó không bao giờ có. Một hòa
ước đã chết ngay lúc mới ra đời, còn
ai có tài gì làm nó sống lại được?

Nghĩ đến cái hòa ước ấy và bọn báo
hoàng hi hớn, tôi lại nhớ tới lũ Mán rú
nhau đi tìm vua Mán mới ra đời để
thờ. Bọn Mán ngày thơ này đã làm trò

cười cho dân Annam mình. Nhưng bọn
báo hoàng cũng chẳng kém ngày thơ.
Không biết họ định tìm cái gì? Nếu
họ chỉ tìm lợi... cho họ thì họ còn có
thể được người đời tha thứ.

Những lời cải chính của chính phủ đã
tỏ rằng chính phủ đã không coi thường
dự luận, không coi thường dân Annam.
Các ông dân biểu nhao nhao phản đối.
Các báo chí cầm động gửi điện lín sang
Pháp. Chính phủ lặng thinh sao được!

Năm 1939 không còn là năm 1884.
Dân Annam ngày nay không còn là
dân Annam ngày xưa.

Có thể nào nước Pháp lại đi bàn
mãnh với mấy người chẳng phải là đại
biểu của cả một dân tộc?

Nước Pháp đã có can đảm giữ trong
tay vận mệnh cả một dân tộc thì phải
có can đảm chịu lấy hết trách nhiệm về
trạng lai của dân tộc ấy.

Cái nhà mà nước Pháp nhận xây cho
dân tộc ấy, nước Pháp đã tự tay xây
lấy. Nó vững hay nó đổ, đó chỉ là công
hay lỗi nước Pháp.

Đừng vờ giao cho bọn thầu khoán.
Cũng đừng cố ý đổ lỗi cho bọn thầu
khoán.

Khái-Hưng



VỀ ĐI THÔI! VỀ ĐI!

Ông PHẠM QUỲNH

PHẠM TƯỚNG - CÔNG

TRONG KHI tướng công đặt lăm thân ngọc ngà lên những khăn giải giương trắng tinh của một khách sạn lớn ở kinh đô Paris, không biết tướng công có dành chàng một chút lý tưởng nhỏ đến những người phận nhỏ, áo rách khổ ốm, mà các « kẻ lòn » thường gọi khinh là ngu dân, đã có cái công đóng thuế một cách chặt vật, khổ sở để tướng công có tiền dự nếm cái thú phong lưu dài các ở giữa đô hội đẹp nhất hoàn cầu?

Tướng công vì như có phép thần thông nhìn thấu tình cảnh của nước Nam sơ sác, tướng công chắc sẽ trông thấy bọn « ngu dân » ấy đương hỏi hỏi đợi tin đích xác về tướng công, về mục đích của cuộc Tây du của Nam triều.

Và họ đương nhớ lại.

Họ nhớ đến nhà làm báo Phạm Quỳnh, một chàng thư sinh đã từng tha thiết những câu gêu nước yêu dân, một nhà tư tưởng đã từng nêu lên những ý tưởng dân quyền.

Vâng, dân quyền, tôi không biên lăm. Họ nhớ rõ lăm, cuộc bút chiến giữa nhà tư tưởng Phạm Quỳnh và nhà làm báo Nguyễn Văn Vĩnh, về vấn đề lập hiến, trực trị.

Họ còn nhớ thuyết lập hiến của tướng công. Một thuyết muốn dung hòa dân quyền và quân quyền, muốn tôn trọng cả ba cái chủ quyền mới nghe tướng là

không kham nổi nhau: chủ quyền của vua, chủ quyền của dân và chủ quyền của chính phủ bảo hộ. Tướng công ao ước một nước Nam tự trị, đặt dưới quyền thống trị của vua nhưng thực quyền là ở trong tay Nghị viện do dân bầu lên. Nghĩa là tướng công hồi đó là một người mến chủ nghĩa dân chủ, và mong một nước Nam mạnh và tự do như nước Anh, như nước Thụy điển.

Rồi họ nhớ đến cuộc đảo chính nho nhỏ xảy ra trong năm 1932. Tướng công bỗng thanh vân gặp bước, phút chốc bỏ cán bút nhà ngôn luận mặc áo trao, đội mũ cónh chuẩn, ngh ãm nhiên trở nên một cột trụ quan trọng nhất của Nam triều: Ai nấy đều vì tướng công như Vương an Thạch lúc được vua tin dùng, và người ta đợi tướng công thực hành những ý tưởng của tướng công trong một thời gian ngắn.

Có lẽ lúc ấy tướng công cũng có cái ý tưởng tốt đẹp ấy. Tôi nhớ mang máng lúc đi, tướng công có nói với lại một câu: hãy đợi chúng tôi thực hành với!

Thế rồi bảy năm qua. Bảy năm, một khoảng thời gian khá dài, đủ để cho một nhà chính trị có tài như tướng công nêu lên cho bản dân thiên hạ biết những kết quả tốt đẹp của công cuộc thí nghiệm to tát của tướng công.

Bảy năm, kể cũng đã nhều. Ở nước người, chương trình ba năm hoặc năm năm, theo đuổi một cách khoa học, có thể thay đổi được cả xã hội. Vậy, sau bảy

năm thực hành, công cuộc của tướng công chắc là gần hoàn thành, ta chỉ còn ngả mũ chào một cách kính phục mà thôi.

Nhưng kết quả như thế nào? Trung kỳ, phòng thí nghiệm lớn của tướng công, đã hóa ra một nơi bồng lai, đáng làm mẫu cho nơi khác chưa?

Sự thực bắt chúng tôi buồn rầu mà trả lời rằng: kết quả cuộc thí nghiệm của tướng công là hư vô. Trung kỳ vẫn là nơi dân được hưởng ít tự do nhất, nơi dân thiếu học nhiều nhất, nơi dân được hưởng ít công lý nhất. Chứng cứ nhiều lăm, nếu cần chúng tôi sẽ chứng ra. Nhưng tướng công cũng biết và cũng phải nhận là đúng.

Cuộc thí nghiệm của tướng công đã hoàn toàn thất bại: đâu là hiến pháp, đâu là dân quyền ở trong Trung? Vậy mà tướng công còn muốn lui rộng biên giới phòng thí nghiệm của tướng công ra khắp cả Bắc-kỳ ư?

Nhưng có lẽ tướng công sẽ cãi rằng: tôi vào Nam triều chưa thực hành được ý muốn. Ở đây, cũng chỉ là chính sách trực trị nhưng gián tiếp mà thôi.

Nếu vậy, tướng công trong bảy năm chỉ là một cái bù nhìn đáng thương. Một nhà tư tưởng độc lập, một nhà chính trị có tài như tướng công mà lại chịu như vậy sao? Nếu thế thật, thì tướng công còn chút nghị lực, còn chút tâm huyết, tất phải tự nhủ:

— Ta không phải chỉ là một chiếc bình phong dật tiền. Ta đã

chót nêu lên một chính sách, tưởng là thực hành được, nhưng thời thế không cho ta loại nguyện. Thế thì, khỏi mang tiếng là phỉnh dấn, gạt dấn, ta chỉ còn một phương pháp để rã lăm lòng: treo ấn từ quan.

Cho nên, vì tướng công, ngu dân chúng tôi kêu lên: Về đi thôi! Từ chức đi thôi! ông Phạm Quỳnh.

Nếu không, chúng tôi sẽ bắt buộc công nhận rằng những lời tốt đẹp xưa của tướng công về dân quyền, hiến pháp chỉ là lời nói phỉnh phờ một lát, nhà chính trị Phạm Quỳnh lúc lên được ngôi cao, vợ con sang, bổng lộc nhiều, cần phải quên đi như ta bỏ rơi chiếc áo toì không dùng nữa.

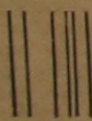
Hoàng-Đạo



A. — Tôi bị uống nhiều nước bể quá!
B. — Anh có thấy nước dờ mặn không?
A. — Không! Sao vậy?
B. — Vừa sáng ngày, ba thuyền đường bị đắm đúng chỗ này.

Nhà dệt có nhiều máy tối tân, chuyên sản xuất áo PULL OVER, CHEMISSETTE MAILLO đã được tín nhiệm bầu khắp quốc dân:

KIỀU ĐẸP, GIÁ PHẢI CHĂNG, CHỈ CÓ HÃNG



PHUC - LAI
87, PHỐ HUẾ — HANOI
TEL. 974

Mách giúp

MỖI GIA ĐÌNH NÊN ĐỀ Ý! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÍ!
Mùa hạ năm nay khí trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sanh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lăm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia-đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hôn mê, lăm Kịch, Sao, Trái, nhưc đầu v.v., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-ÁI TRẦN CHÂU TÁN » thổi bệnh trong 15 phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cái có dán thư, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân được » trị độ 50 bệnh nhơn.

BẮC-ÁI
100 Bđ Tổng-đốc-phương — CHOLON



— Bấm quan có người bị nạn ô-tô chẹt gãy cả hai chân đến chữa đây ă.
— Báo người ta vào đây.

TIN VĂN... VĂN của LÊTA

O Hanoi, thường thường, phủ thống sứ mời các nhà báo đến họp mỗi tuần lễ vào ngày thứ hai.
Họp đề bàn. Phủ Thống sứ nói thế.
Nhưng người bàn nhiều nhất không phải là nhà báo. Đó là ông Thống hay người thay mặt ông.
Thường thường, họ bàn rằng: « Chớ nên nói đến việc này... Đừng nên đã động tới việc khác... »
Các nhà báo cũng có quyền, sau những lời bàn ấy, phát biểu ý kiến. Phát biểu bằng... những cái gạt đầu.

Trong một buổi hội họp như thế, phủ thống sứ bàn với các nhà báo về việc đề điều.

— Tại làm sao các ông cứ công kích sở công chính? Tại đề vớ? Nhưng đề vớ là tại đề vớ chứ tại đâu họ?

Không phải!

Đề vớ không phải tại đề vớ!

Đó là tại nước mạnh quá.

Vậy, theo thiên ý, cả đề lẫn các

ông sở công chính đều bị vu oan.

Bàn về đề vớ (tiếp theo).

— Các báo cứ thấy đề vớ là kêu ca (lời phủ thống sứ). Nhưng các báo không xem thấy ư? Làm sao cho khỏi đề vớ được. Đến các nước văn minh khác, giới về trị thủy mà đề cũng còn phải vớ nữa là...

Nữa là cái nước Nam tầm thường và kém trị thủy này!

Ở nước Nam, theo lý luận trên kia, đề chỉ vớ ít ư vậy thôi, thực là một việc lạ lùng.

Đáng lẽ còn phải vớ thêm nữa.

Ai cũng biết chánh phủ Nam kỳ vừa đuổi ông Đào trình Nhất, chủ báo *Mal* về Hà-nội.

Nhưng vì tội chỉ vậy?

Tội chỉ thì có Trời biết!

Vậy chỉ có một cách: đi hỏi Trời.

Có người đã đi hỏi Trời: đó là Tú Mỡ (xem bài Tú Mỡ thuật chuyện).

Tú Mỡ hỏi, Trời đánh chống (thiên lôi) lãng, nói là không biết. Nhưng sự thực thì Trời đã biết

thừa đi rồi.

Hiềm một nỗi Trời biết mà không dám nói ra.

Bởi vì... bởi vì... Trời cũng sợ bị giải hồi nguyên quán.

Nhân dịp ông Đào bị trục xuất, làng báo ở Hà-nội mở một bữa tiệc đề mừng ông.

Bữa lúc nâng cốc « sâm banh », ông Ngọc Thổ đứng dậy. Thổ ghéch một chân lên ghế, gãi tai một chút mà diễn thuyết rằng:

« Ông Đào trình Nhất là một đứa con hư. »

Câu vào đã đạt được hết cả mục đích « làm ngạc nhiên » của nó.

« Ông Đào trình Nhất là một đứa con hư. Ông bỏ xứ Bắc vào Saigon đã trên mười năm nay bây giờ mới trở về... »

« Nhưng ta nên tha thứ cho đứa con hư ấy, vì ông Nhất đã biết... đem chuông đi đánh nước người. »

Sự ngạc nhiên lên tới độ trên cùng.

Cái nước người mà ông Ngọc Thổ nói đó là... nước Saigon vậy.

Hiệp ước 1884.

Một cái tính rất dễ: 1939 với 1884 cách xa nhau: 1939-1884=55 năm.

Kết luận: Tiến bộ đặt lùi.

Hiệp ước 1884 (tiếp theo).

Đó là một cơn ác mộng.

Một đám mây đen tối ở chân trời. Một lời hứa hẹn kinh khủng.

Đó là bao nhiêu câu vì von ghé gồm nhất ở những bài báo hội họp ít lâu nay.

Đó lại là câu chuyện chia làm hai hồi:

HỒI THỨ NHẤT



CON — U ơi! U may áo đẹp cho con!



ME — Nín đi! không ông ngoáo ộp kia kia.

HỒI THỨ HAI



DÂN — Nước mẹ ơi! cho chúng tôi tự do ngôn luận, tự do hội họp, tự do... văn văn...



NƯỚC MẸ — Im đi không ông... ngoáo ộp k a kia. LÊTA

Hộp thư

Ông Thành-An, Lạng sơn — Không thể nhận lời được trước khi xem bài và ảnh.

Ông Chi Thành Saigon — Không thể nhận lời trước khi xem bài.

ĐÔI CHỖ Ở

Hiệu may y phục phụ nữ

LEMUR

và M. Nguyễn cát Tường đã dọn lại

14, PHỐ HÀNG DA (RUE DES CUIRS), HANOI

Có tân thời, thì các cô mới được người ta săn đón. Các cô cần làm giăng. Song làm cho lông mi dài, chứ không phải dính bằng hồ dầu. ARCANIL-INCOLORE làm bằng dầu rửa, cho nên bôi vào lông mi cho nó mọc dài. Đã thế, trông nó mềm mại, uốn vòng một cách tự nhiên, không lộ vẻ gì là bôi sáp cả. Bán khắp mọi nơi. Hộp lớn 1p80. Hộp nhỏ không có gương, bán chai 1p.20 Hộp nhỏ bán quảng cáo 0p60

Đại lý độc quyền ở Đông-dương

COMPTOIR COMMERCIAL 59, Hàng Gai — Hanoi.

Hai-phong: Có bán tại hiệu ĐÔNG-QUANG 48, Bđ Amiral Courbet



VI

NAM ngừng kể, lơ đãng nhìn theo mấy người tắm muộn bơi lội đùa bỡn dưới nước. Trên bãi cát, những bộ maillot và slip màu nâu và lam xăm lác đác xen trong những bộ pyjama màu sáng hay những bộ quần áo ta màu trắng: Những người tắm biển đã về thay y phục để đi dạo mát. Những câu chuyện lao xao đưa trong gió những tiếng cười tan trong tiếng sóng gầm.

Sau dạng phi lao, mặt trời lặn đã lâu. Cảnh dần dần tối. Mỏm đá nhuộm màu tím, như con quái vật không lồ nhô đầu ra ngoài biển, chực vượt thẳng ra khơi. Trăng đã cao và trở nên đầy đặn, sáng bóng.

Ngọc hỏi Nam:

— Câu chuyện ly kỳ của anh chỉ có thế?

Nam cười:

— Nếu chỉ có thế thì đã chẳng ly kỳ.

Ngọc cười theo:

— Phải, tôi cũng tưởng thế.

Rồi Ngọc lặng thinh, ngồi chờ cho bạn kể tiếp. Nhưng Nam mơ màng ngắm theo những tấm thân vạm vỡ, cân đối uyển chuyển in nét nhíp nhàng lên nền trời, nước. Và chàng nói:

— Có phải không anh, An-nam mình đã bắt đầu biết đẹp? Trước kia họ giấu kỹ tấm thân thể nào thì ngày nay họ phô bày nó ra như thế. Cũng có lẽ trước kia thân thể họ xấu mà nay nhờ về luyện tập nên thân thể họ đẹp. Câu tục ngữ cổ thủ của họ đã réu rao từ nghìn xưa: « Đẹp tốt phô ra, xấu xa dầy lại » mà!

— Chả phải thế đâu! Cái cơ chế đây, giấu giếm của họ ở luân lý chứ không phải ở mỹ thuật. Họ chỉ ca tụng cái đẹp tinh thần, cái đẹp đạo đức và cố nhắm mắt trước cái đẹp hình thức. Mỗi lần một ông vua chúa nào mở mắt ra để thưởng thức cái đẹp là bị bọn đạo mạo

công kích liền. Nhưng ta cũng nên nhớ rằng ở Á-Đông mình cái đẹp hình thức hay lẫn trong cái khoái nhục thể. Ta không mấy khi chịu bình tĩnh mà ngắm một pho tượng trần truồng bằng con mắt mỹ thuật... Nhưng kinh như chúng ta lạc đầu đề xa quá rồi. Câu chuyện của anh bỏ giờ đã hơi lâu.

Nam mơ màng hỏi:

— Câu chuyện nào?

Ngọc cười:

— Lại còn chuyện nào nữa? Câu chuyện ly kỳ chưa thấy ly kỳ của anh chứ còn câu chuyện nào? Nếu anh quên thì tôi xin nhắc: Anh kể đến bức thư của Lan, trong thư hình như nói đến André Gide và một quyển tiểu thuyết của văn sĩ...

Chừng không chịu nổi được cái giọng mỉa mai của bạn, Nam cướp lời nói lảng:

— Rồi tôi đưa cho anh xem bức thư của Lan. Ngộ ngĩnh lắm!

— Có ly kỳ nữa không?

Dứt lời, Ngọc cười ha hả. Nam thì ngáy ngất nhìn về phía xa, hai tay ôm má. Bỗng chàng kêu lên, như trút hết nỗi u ám trong lòng:

— Ngụy quá, Ngọc ạ!

— Cái gì mà ngụy thế?

Nam vẫn nhìn thẳng:

— Lan yêu tôi.

Ngọc cười:

— Tưởng cái gì ngụy hiềm lắm, chứ cái ấy thì thường quá.

Nam chau mày nói gắt:

— Không, anh nên nghiêm trang mà nghe tôi. Đừng đùa nữa. Tôi vào đây chỉ cốt để nói với anh câu chuyện và nghe lời chỉ bảo của anh.

Ngọc vẫn giọng bỡn cười:

— Chả dám. Với lại tôi còn ít tuổi hơn anh.

— Phải, anh kém tuổi tôi. Nhưng có lẽ anh từng trải việc đời hơn tôi nhiều. Nhất anh lại có gia đình rồi, Anh tất hiểu rõ những cái phiền, cái khổ, cái khó chịu bức tức vân vân... của một nghệ sĩ trong một gia đình, tôi nói

Đ E P

TIỂU THUYẾT của KHAI HƯNG

(Tiếp theo)

tiền gia đình. Một lần nữa, tôi xin anh nghiêm trang mà nghe tôi. Đoạn này mới là đoạn chính trong câu chuyện của tôi.

— Trong câu chuyện ly kỳ của anh.

Nam lắc đầu chán nản:

— Vậy chúng ta không thể đứng đắn trong mười phút được ư? cái đời nghệ sĩ cứ phải cười cợt hoài ư?

— Chính thế. Vì anh đã bảo tôi nhiều lần rằng ở đời không có cái gì là quan trọng hết, kể cả hội họa. Vậy nay tôi chỉ thêm: Kể cả hội họa ái tình.

— Anh như cố ý không muốn nghe nốt câu chuyện của tôi...

— Xin lỗi anh. Vậy anh kể đi. Tôi lại cứ tưởng Lan yêu anh là hết chuyện.

— Tôi không ngờ, thực tôi không ngờ anh ạ. Lan yêu tôi, có thể như thế được không? Mà lại yêu tôi ngay từ thời ở Lạng sơn, nghĩa là hồi Lan mới chín tuổi. Mãi hôm kia Lan mới chịu thú thực hết với tôi trong một bức thư dài tới gần chục trang. Tôi chẳng giấu giếm anh làm gì, rồi tôi đưa thư của Lan cho anh xem. Tin ấy là một tiếng sét bên tai tôi. Tôi còn hy vọng rằng đó là một hiện tượng thoáng qua trong một tâm hồn lãng mạn. Phải lãng mạn lắm mới sớm có tình yêu như thế, anh nhỉ?

— Chả cứ! Với lại trước có lẽ chưa hẳn là tình yêu. Tình yêu chỉ đến sau mà thôi. Nhưng nay chẳng hạn thì chắc chắn là tình yêu. Lan mười bảy tuổi, phải không?

— Mười bảy, Lan nói sau ngày tôi từ biệt Lạng sơn về Hanoi, Lan khóc mãi, khóc ngấm khóc ngấm

vì nhớ tôi, nhớ thành thực và sâu xa chứ không phải nhớ một ông chú hồ, Lan bảo thế. Rồi mấy năm sau Lan thi đậu tốt nghiệp về Hanoi học, Lan lớn lên với cái tình yêu bất diệt trong lòng. Và Lan theo rồi công việc của tôi, đến xem các phòng triển lãm của tôi, cảm động ngắm nghía những tranh lụa, tranh sơn, những bình phong sơn ta của tôi. Có lần Lan đứng ngay trước mặt tôi, tay mơ màng xoa mặt bức bình phong, mặt đăm đăm nhìn tôi nói chuyện với một người đàn bà Pháp. Lan muốn bảo thẳng tôi: « Chú Nam ơi, cháu Lan đây mà! » Nhưng không bao giờ Lan dám. Lan cảm thấy thế. Và đã lâu không thấy ông chú xưa đến chơi nhà, Lan ngỡ rằng ông chú ấy quên gia đình Lan và Lan rồi... Thế rồi tôi gặp Lan ở Quảng yên, và chú cháu lại nhận nhau. Nhưng có điều này cảm động, tôi không ngờ Lan lạ lùng đến thế. Là Lan định bụng làm ra nghề nghiệp để làm tôi phải lưu ý đến Lan. Trong ngôn ngữ cử chỉ cho biết trong những bức thư viết cho tôi, Lan cố phò cái khác thường của mình. Làm siêu lòng tôi, đó là mục đích duy nhất của Lan. Mãi nay thấy tôi « trơ như đá vung như đồng » lời Lan, Lan mới liền thủ thực tình yêu với tôi.

Ngọc cười hỏi:

— Nhưng, thực tình, anh có trơ như đá vung như đồng như lời Lan ca tụng, tưng bốc không?

— Thực thế, anh ạ, trước kia trong con mắt yêu mỹ thuật của tôi, Lan chỉ là một thiếu nữ đẹp như nhiều thiếu nữ đẹp khác. Không bao giờ tôi nghĩ đến tình yêu hay một tình tình dịu dàng gần thế. Đối với Lan cũng như đối với các bà các cô quen

Bán theo giá bên Pháp

CÁC THỦ BÚT MÀY:

Ngòi thủy tinh: **Kaolo**

Ngòi vàng: **Semper-Erle — Bayard**

Mercier — Scriptor — Watterman — Unic

giá từ 2p.20 đến 31p.00

Có máy ở Đức mới sang để khắc tên họ quý ngài vào bút không tính tiền và lấy ngay được.

MAI - LINH

80-82 Cầu đất — Hảiphong



biết, tôi khuyên bảo, sửa chữa giùm các cách trang điểm nhan sắc, thế thôi. Giờ nhớ lại thì tôi hiểu rõ tại sao Lan đã làm theo ý tôi. Một lần, tôi nói chuyện với anh em bạn — mà không biết có Lan đứng gần đấy, — về cái đẹp của thân thể. Tôi bảo: « Con gái các nhà ít người có tấm thân đẹp bằng tấm thân các cô vũ nữ. Muốn đẹp phải tập thể thao mà phụ nữ mình ít tập thể thao. Còn vũ nữ họ khiêu vũ tức cũng gần như tập thể thao. Vì thế người họ thường nở nang cân đối. » Tôi cũng tưởng trêu tức mấy anh bạn đương tự phụ có vị hôn thê đẹp Ai ngờ câu nói lọt vào tai Lan. Và ngay hôm sau Lan bắt đầu chăm tập thể thao. Lan lại hỏi tôi về các sách dạy thể thao nữa. Đã được hơn nửa năm rồi.

Ngọc mỉm cười nhìn bạn :

— Thế thì cũng thú ! Nhưng lý kỳ

Ngọc tiếp luôn :

— Thì anh hết tro như đá vừng như đống, phải không ?

Bọn người đạo mắt về đã gần hết. Bãi biển vắng rộng. Mặt nước lấp loáng ánh trăng. Nam cảm thấy lòng rạo rức tình yêu. Hai tay bóp chặt lấy cái đầu bùng nóng, chàng nhớ ở lại những việc đã xảy ra mà trước kia vô tình chàng không lưu ý tới. Việc cảm động nhất và nay chàng cho rất có ý nghĩa là việc nhân duyên của Lan.

Hôm ấy Lan đến sương vẽ của Nam, về mặt buồn rầu, thờ thẩn. Nàng đột ngột hỏi Nam :

— Ông có vẫn còn là ông chủ của em không ?

Nam ngạc nhiên nhìn Lan, đáp :

— Có, nếu Lan sẵn lòng nhận làm cháu.

— Sao em lại không sẵn lòng. Vậy chú thành thực chỉ bảo cho cháu

bao lâu, Lan sẽ về với chồng rồi. » Một ý nghĩ tiếc thương rất tự nhiên của những người chưa vợ. Nhưng ông chú cố tránh người bạn ích kỷ: Nam, giọng gương vui, hỏi thăm về gia thế, về địa vị người chồng chưa cưới của Lan. Và sau khi đã biết rằng Huân đã đậu tú tài và sắp sang du học bên Pháp, chàng chỉ có thể khuyên Lan một câu :

— Thế thì Lan nên bằng lòng đi.

Lan hỏi lại :

— Vì bản đã đỗ tú tài và sắp sang Pháp ? Nhưng nếu em không yêu hẳn thì sao ?

Lòng ích kỷ của anh chàng yêu sắc đẹp, yêu vẫn vợ lại muốn lần :

— Đó lại là một chuyện khác.

Lan vô không hiểu :

— Thế nghĩa là thế nào ?

— Nghĩa là nếu Lan không yêu thì Lan có quyền từ chối.

Nam vội chữa ngay, vì thấy Lan tươi cười, dăm dăm ám ảnh nhìn mình :

— Nhưng cứ gì phải yêu mới lấy được ? Cứ lấy nhau rồi tình yêu sẽ đến cũng được chứ gì. Xưa nay như thế cả.

Lan, giọng mỉa mai, cần vắn :

— Nếu tình yêu không đến thì cũng chẳng sao, phải không ông chú ? Vì xưa nay chân vắn gia đình như thế cả ? Thực ông chú nghĩ đến tương lai cháu một cách chu đáo quá. Nhưng có một điều này xin nói trước để ông chú biết ngay cho : Là không bao giờ tình yêu sẽ đến.

Sự sung sướng không cỗi rễ tràn ngập tâm hồn Nam. Mặt chàng nóng bừng, mắt chàng sáng lên sau đôi kính cận thị. Và chàng hỏi ngờ ngẩn :

— Tại sao thế ?

Câu hỏi ấy Lan không trả lời. Mà câu chuyện cũng lơ lửng không một lần nào bàn tới nữa. Nhưng nay Nam thấy rõ ràng câu trả lời trong bức thư nùng nùng, trong bức thư điên cuồng của Lan : « Vì Lan yêu chàng. »

— Lan yêu tôi, vô lý quá !

Nam thì thăm bảo Ngọc. Ngọc cười đáp :

— Cũng không vô lý lắm đâu !

Nhưng mà đi về ăn cơm thôi chứ, anh đã đói chưa ?

— Chưa.

Ngọc vỗ mạnh vào vai bạn :

— Vậy thì dich thị anh yêu rồi. Nhưng cũng về thôi, chắc ở nhà Loan đương chờ cơm.

Nam thông thả đứng dậy và về cái vượn vai, đáp :

— Về thì về !

Hai người lặng yên đi trên cát khô. Bỗng Nam bảo Ngọc :

— Mai tôi về sớm.

— Về thế nào ? Anh nói vào đây

ngủ mát một vài tuần lễ kia mà !

Nam chỉ phắc lại :

— Mai tôi phải về sớm !

(Còn nữa)

Khái-Hưng

ĐÃ CÓ BẢN

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRẦN TRƯỜNG

Tiểu thuyết của NGUYỄN VỸ

Sách in đẹp, bìa 3 màu, giá 0p.20

Có bán tại các hàng sách lớn trong cõi Đông-pháp

Thư từ và ngân phiếu xin gửi cho các nhà Tổng-phát-hành sau này :

Ở Bắc-kỳ :

LIBRAIRIE CENTRALE

M. TÔ VĂN ĐỨC, Directeur
110, Rue du Pont en Bois — Hanoi

Trung-kỳ :

Librairie LÊ THÀNH TUÂN

119, Rue Gia-long — Huế

Nam-kỳ, Ai-lao và Cao-mên :

Editions MINH PHƯƠNG

15 A, Cité Văn Tân — Hanoi

Sách này các nhà Tổng-phát-hành sẽ không gửi bán ở các đại-lý chậm trả tiền hàng tháng.

Ở nơi nào không có bán, độc giả muốn mua xin gửi mandat thêm 0p.20 cước bảo đảm về nhà Tổng-phát hành. Có thể gửi bằng timbres cũng được.



hi câu chuyện chả có thể gọi là lý kỳ được. Bắt đầu yêu từ chín tuổi, có chi lạ. Nếu thế anh đã cho là lạ, thì tình yêu của Julia de Tréceur còn lạ đến đâu. Ừ mà hơi giống đấy. Một đảng yêu bố dượng, một đảng yêu chú... hờ. Có khác một chút, là anh chưa có vợ. Vậy ông chú hờ chưa vợ nhất định tro như đá vừng như đồng mồi ?

Nam buồn rần :

— Nếu thế thì tôi đã chẳng đến hỏi ý kiến anh. Chỉ vì sau khi đọc bức thư của Lan, tôi thấy lòng tôi bỗng đổi khác hẳn nên tôi mới lo sợ. Anh ạ, trước kia tôi không hề tha thiết, âu yếm nghĩ đến Lan. Có lẽ một phần vì tôi đã quen coi Lan như cô cháu gái bé nhỏ và ngây thơ. Nhưng đọc xong bức thư cảm động của Lan...

một việc này nhé, một việc rất khó xử.

Rồi Lan kể với một giọng bình tĩnh.

Năm Lan lên tám, một ông huyện cùng con đến chơi nhà ông tham Biền... Thấy Lan khéo khỉnh, ôn huyện nói đùa xin cho Huân (tên con ông). Ông Biền cũng đùa hồn trả lời : « vàng ».

Ngờ đâu, năm năm sau, ông huyện nhắc lại lời ước xưa và nhờ mối đến hỏi Lan cho con. Bấy giờ, Lan đương học 1 năm thứ nhất. Cha mẹ Lan, sau khi xem mặt chàng rề, đã nhận lời gả mà không bảo qua Lan một câu. « Vậy, nàng hỏi Nam, bây giờ cháu có quyền từ chối, không bằng lòng lấy không ? »

Nam nhìn Lan. Và cái ý nghĩ thứ nhất của chàng là : « Thôi ! chẳng

MỘT VÀI Ý KIẾN

MỘT nhà văn phải biết quan sát, tất nhiên. Nhưng người ta thường hiểu sự quan sát bề ngoài là cái tài chụp hình và ghi nhớ các sự vật. Sự quan sát ấy không đủ, và chỉ khiến tác phẩm trở nên khô khan. Điều cần hơn, là sự quan sát bề trong, khiến nhà nghệ sĩ có thể hiểu được cái ý nghĩa giấu kín của sự vật, cái trạng thái tâm lý của một cử chỉ hay một lời nói. Stendhal là một người quan sát rất xoàng, vậy mà tác phẩm của ông có một tâm lý sâu sắc nhất.

Có một quan niệm nhiều nhà văn của ta hiện giờ đang tin theo : là nhà nghệ sĩ phải chơi bởi phóng túng, phải truy lạc trong các chốn bán vui, để khi xác thịt thật mệt mỏi, thì tâm trí càng được thấu suốt. Đó có lẽ là một sự cần giải trí của nghệ sĩ, nhưng tất không phải là một sự cần cho nghệ thuật chút nào.

Cũng theo một quan niệm như thế họ tưởng rằng nhà văn phải là người đã nghe rộng, đi nhiều, đã lăn lộn khắp đây đó, qua nhiều kinh nghiệm của cuộc đời. Nhưng đối với một người không có tài năng thì đi nhiều cũng không đem lại được ích lợi gì. Còn đối với người biết trông và suy xét, họ không cần đi đâu cả : cuộc đời hằng ngày bao bọc chung quanh cũng đã cho họ thừa tài liệu. Nhiều tác phẩm chứng rằng tác giả biết rất nhiều, nhưng mà vẫn sống rất ít.

Ta quen nhìn đồng hồ để xem giờ đến nỗi tưởng rằng thời giờ ở trong ấy. Bao nhiêu người vì thói quen, vì tập quán đã lấy cái bề ngoài làm sự thật, cứ chỉ làm tính tình khuôn sáo, làm tâm lý. Ở nghệ thuật, rất khó nhìn bằng những con mắt mới.

Nên gọi sự trốn tránh đó là gì ? Là « sự sự thực » ? Có nhiều nhà

văn không dám nhìn thẳng bao giờ. Trong tác phẩm của họ, những cảnh tả đều là bịa đặt, không có thật ; những nhân vật đều có những khuôn sáo tâm lý sẵn. Thành thử ở một tiểu thuyết Annam chúng ta không thấy đất nước Annam, cũng không thấy người Annam. Có phải làm như thế dễ dàng hơn ? Vì không có cái chuẩn đích để so sánh, họ tưởng giấu được không cho ai biết những điều sai lầm của họ. Họ thỏa ý trong những con đường người trước đã vạch rồi. Họ có mắt mà không dám trông, có trí mà không dám suy xét, mù trước sự thật và cuộc đời. Cả đến tâm hồn họ mang trong người, họ cũng tránh không nhìn thấy.

Văn chương xã hội, và bình dân ! Đối với họ là thế nào ? Một người thợ đi làm khổ sở, lương không đủ sống, mà chủ thì giàu sang ; một người dân quê nghèo phải bán ruộng nương cho ông điền chủ giàu và cho vay nặng lãi. Khó nhiều hay ít sẽ làm cho cuốn tiểu thuyết mỏng hay dày. Còn những ý nghĩ, tư tưởng của người thợ, của người dân ? Họ không nói đến — và cũng không thể nói đến được. Thật ra, số phận của những người kia chỉ khiến họ đứng đưng và lãnh đạm. Người thợ hay người dân quê bị khổ sở hay áp bức, họ có cần gì ! Cái mà họ cần, là có một tác phẩm xã hội, một tác phẩm chứng rằng họ là các nhà văn tân tiến đã làm trọn « sứ mệnh » của mình.

Thật rất khó khăn mà phân biệt được giả với thật, cái mầu mè với sự rung động, cái nghệ khéo léo với sự sống sâu xa. Có những cách bày đặt đẹp để đến nỗi người ta bị lừa mất. Có bao nhiêu tác phẩm mà sự cảm hứng của tác giả thay bằng một vài khuôn sáo hợp thời, mà tâm lý nhân vật thay bằng ý muốn xinh đẹp của tác giả, mà sự thuần tay thay cho điều đặc sắc !

Thạch Lam



LEO THANG LÊN HỎI CỤ TRỜI

Một buổi kia trời hé oi ả,
Tôi nhọc nhằn nằm ngả giấc trưa.
Mi nặng trĩu, mắt lơ lơ,
Nửa chiều như tỉnh như mơ chợt chờn.

Bỗng trẻ đến bên giường lay gọi,
Rằng : có ông khách đợi vào chơi.
Tôi liền vùng dậy ra mời,
Chợt nhìn khách lạ, như người... quen quen.

Còn ngờ ngờ tôi bèn toan hỏi,
Khách bắt tay, vội giới thiệu mình.
Bấy giờ mới rõ quý danh
Bạn Đào-trình-Nhất Sài-thành, báo Mai.

Tôi niềm nở ngỏ lời thăm hỏi :
« Bạn làng văn phạm tội tình gì,
Khiến cho chính-phủ Nam-kỳ
Uất lên đến phải mời đi ra ngoài ? »
Bạn đồng nghiệp mỉm cười chua chát :

« Nào ai hay quái ác tự ai !
Đột nhiên, tờ lệnh ra đời,
Rồi tôi bỗng thấy hai người cảnh binh
Đến tòa soạn và nhanh như chớp,
Xích tay tôi, rục gấp đăng trình,
Điều lên xe lửa tốc hành.

Tổng đưa về Bắc : — sự tình thế thôi !
Tôi chẳng kịp đôi lời, thưa hỏi,
Còn biết mình tội lỗi, vì đâu !
Họa chẳng, muốn rõ tình đâu,
Bã : thang cao tít, mà tàu hỏi Trời. »

Nghe câu chuyện ức người quá độ,
Quyết hỏi dò cho rõ căn nguyên,
Tôi bèn rủ bạn một phen
Lên mây hỏi cụ Hoàng-Thiên cho tường.
Tìm đâu được bộ thang cao ngắt ?
Chúng tôi đánh xuống phất... Bạch-Mai.

Lên vào vệ-tuyến-điện đài,
Leo lên cột sắt chọc trời cao... cao.
Trèo đến ngọn, rêu, gào rất cồ :
« Cụ Trời ơi ! ! Cụ ở nơi nao ? »
Nhưng Trời đi vắng... May sao,
Chúng tôi gặp cụ Nam-Tào đi qua.

Núi tá áo, làn la cháo hỏi :
« Cụ làm quan nhất cõi Thiên-giao,
Hắn là cháu chuyện lan man
Muôn vạn năm trước, muôn vạn năm sau ? »

— « Đã đánh ! » — Cụ gật đầu đáp lại.
— « Xin cụ cho biết tại làm sao
Dưới Trần tên Nhất họ Đào
Bị người ta đuổi gặt gao về làng.
Không được ở đất Nam lâm báo,
Chắc hẳn là bị cáo tội chi ? »

Nam-Tào ngân mặt đứng ý...
Đáp rằng : « Hồi thế, lão thi chịu thoi
Người muốn biết duyên do truyện đó,
Phải hỏi Trời, họa có biết chi... »

Chúng tôi cố gạn, năn nỉ,
Xin cho theo gót để đi tìm Trời.
Nam-Tào cũng nhận lời hướng dẫn
Hai kẻ phàm đến tận thiên cung.
Chúng tôi đứng trước sân rồng,
Cúi chào Thượng-Đế cửu trùng cao xa.

Rồi đem chuyện kia ra kính vấu,
Nhưng cụ Trời cũng ngăn người ra !
Hỏi : « Nam-kỳ ở đâu » ta ?
— Bầm về Nam-Việt tức là Đông-Đương.
Cụ gõ trán, như dường ngẫm nghĩ,
Miệng hăm, hừ, tỏ ý không vui.
Rồi toan ngậm bảo Thiên-Lôi
Nồi hồ trống... lảng. Chúng tôi cố nài—

Lương lự mãi, sau Trời mới ngó
Rằng Họ Đào, làm chủ báo Mai
Bị người ta đuổi ra ngoài,
Chỉ vì một tội : làm người... An-Nam ! »

Nghe Trời nói, kinh hoàng quá lạ,
Tôi liền ngã ngựa người ra !
Va đầu xuống bệ thêm hos,
Tỉnh người mới biết rằng là... chiêm bao !
Tú-Mỡ

Về mùa hè
lại trong lúc vải đắt, công cao này

dùng **CHEMISLETTE**

tức là ta đã chọn thứ q phục hợp thời nhất, lịch sự và tôn ti tiên.

Manufacture CU GIOANH
70 Rue des Eventails, Hanoi — Tél. 525

La plus importante fabrique de chemisettes au Tonkin

TRỞ LẠI



TIẾN BỘ hay THOÁI BỘ ?

TIN đồn Bắc kỳ sáp nhập vào Trung Kỳ vang lên như tiếng sấm nổ giữa buổi trời quang. Nhân tâm nào động hơn là trước những tin nhồn nháo về cuộc chiến tranh. Gặp nhau, câu hỏi đầu tiên của mọi người là về hòa ước 1884. Và mọi người lo lắng, sợ hãi, tưởng chừng như sắp trở lại với chế độ xưa, cái chế độ cùm kẹp, cái chế độ áp bức của một thời mà dân Bắc hà tưởng không bao giờ trở lại nữa. Lo lắng, nhưng đều nổi lòng công phẫn, hô hào nhau phản kháng đến kỳ cùng. Người ta, đã ném mùi tiến bộ, đã bắt đầu hưởng hương thơm của tự do, không có thể trở về đêm tối, không có thể lùi về sống dưới một chế độ cổ hủ đã man được.

Dẫu cho tin đồn kia chỉ là một tin đồn vô căn cứ nữa, đó cũng là một cơ hội để cho ai nấy biết rõ lòng dân Việt - Nam. Ai là người bàng quan, biết nhìn việc đời bằng con mắt vô tư, cũng phải công nhận rằng điều mà dân Việt Nam ao ước nhất hiện giờ, là những quyền tự do dân chủ, những quyền bất diệt của con người.

Chứng cứ ? Tôi chỉ muốn dẫn ra đây một vài. Nhưng hiền nhiên đến nỗi có thể chiếu sáng rực sự thực rõ ràng tới tơi tới tơi. Chứng cứ thứ nhất : tờ *Nam Cường*, một tờ báo bảo hoàng, cũng phải công bố rằng : « Nếu đã được thực hành triệt để hòa ước 1884, nước Pháp giúp cho vua ta ban bố hiến pháp, có chính phủ quốc gia chuyên trách, Nội các cầm quyền, có Dân Viện toàn quốc hợp nhất như Hạ nghị viện Pháp, nghị viện có quyền lập pháp có quyền đàn hạch các hành vi chuyên chế của vua quan, có pháp luật đặt lại để hạn chế quyền vua, quyền quan, không để cho chuyên

chế nữa. » Không bàn đến tính cách văn chương đặc biệt của câu tôi vừa chép ra đây, mà báo *Nam Cường* cố nhiên là riêng chịu trách nhiệm, ta chỉ rút ra cái ý chính : là đặt dân lên trên vua, đặt dân quyền lên trên quân quyền. Một tờ báo bảo hoàng tôn dân quyền lên như vậy, có phải chăng là nguyện vọng được có dân quyền của người Nam đã mạnh đến cực điểm ?

Một chứng cứ khác, những ông nhân dân đại biểu Bắc kỳ đã bầu ông Phạm lệ Bông, thuộc phái bảo hoàng, lên làm Nghị trưởng, khi nghe tin đồn trở lại hòa ước 1884, đã vội vã tỏ lòng hối quá và dủ nhau gỡ tội của mình, đến yết kiến ông Thống sứ đề tỏ lời phản kháng. Lòng yêu tự do của dân Bắc Hà như thế là đến tột bậc rồi ! Sức mạnh vô cùng của lòng yêu ấy đã khiến các ông dân biểu bầu ông Bông nay phải công kích ông Bông vậy.

Cuộc phản kháng đã lan ra khắp. Hết thầy mọi giai cấp trong xã hội, chỉ trừ vài tờ báo Bảo Hoàng ít giá trị và ảnh hưởng, đều lên tiếng. Đầu đầu cũng chỉ một lời van tha thiết : xin đừng thực hành hòa ước ngày 8-6-1884. Bởi vì trở về hòa ước ấy, đối với họ là trở về với cái chế độ chuyên chế, cái chế độ quan lại, cái chế độ hủ nát của nước Nam ngày xưa, và hiện giờ còn hoành hành trong Trung kỳ ; là sẽ mất hết những quyền lợi mà dân Bắc hà được hưởng từ ngày bãi bỏ nha Kinh lược.

Tuy nhiên trong cuộc hòa nhạc ấy, ta còn nghe thấy vài tiếng đàn ngang cung. Tờ *Nam Cường*, kể trên, và tờ *Tổ quốc Việt Nam* vẫn muốn biện luận rằng trở về với hòa ước 1884, không phải là thoái bộ, mà là một sự tiến bộ. Vì, theo họ, có thực hành một cách thành thực hòa ước 1884, quốc gia của

ta mới vững, mà những nguyện vọng sâu xa của dân ta mới đạt được.

Có thật thế không ? Ta hãy giờ tờ hòa ước 1884 ra xem thử những điều chính.

Điều thứ nhất — Nước Nam bằng lòng và nhìn nhận cuộc bảo hộ của nước Pháp. Nước Pháp sẽ thay mặt nước Nam trong các việc ngoại giao.

Điều thứ ba — Quan lại Annam từ biên giới Nam-kỳ đến biên giới tỉnh Ninh Bình, vẫn giữ quyền cai trị những tỉnh ở trong địa giới ấy, trừ ra những việc thương chính, công chính và tất cả những công sở nào cần có sự giám đốc duy nhất bay cần dùng đến kỹ sư hay công chức người Âu.

Điều thứ năm — Một vị khâm sứ, đại biểu của nước Pháp, sẽ thay mặt nước Nam trong việc ngoại giao và thi hành công cuộc bảo hộ, nhưng không can thiệp vào việc cai trị các tỉnh trong địa giới định ở điều thứ 3...

Điều thứ 6 — Ở Bắc kỳ, nước Pháp sẽ đặt ra một vị công sứ và một vị phó công sứ ở những nơi xét ra cần phải có...

Điều thứ 7 — Những viên công sứ phải tránh không can thiệp đến chi tiết công cuộc cai trị trong tỉnh. Quan lại An-nam vẫn tiếp tục cai trị dưới quyền kiểm sát của họ, nhưng quan lại Annam phải bị cách chức nếu có lời yêu cầu của chính phủ Pháp.

Điều thứ XI — Ở Trung kỳ, các quan bố thu thuế cho Triều đình Huế, công chức Pháp không có quyền kiểm sát đến.

Ở Bắc kỳ, các ông công sứ với các ông quan bố thu thuế và cùng có bổn phận coi sóc về việc thu và việc chi. Một ban gồm có người Nam và người Pháp sẽ định những số tiền dùng cho mọi việc

cai trị và các công sở. Tiền dư sẽ giao cho Nam triều.

Điều thứ 16 — Đức Hoàng Đế Annam vẫn coi sóc như xưa đến việc nội trị của nước ngài, trừ ra những sự hạn chế định trong hòa ước này.

Đặc điểm của hiệp ước 1884, ai cũng thấy rõ, là việc nội trị của vua quan Annam. Báo *Nam Cường*, dịch giải tờ hiệp ước đó theo quan niệm riêng của mình, bảo rằng giao việc nội trị ấy cho vua quan Annam tức là cho ta quốc quyền và dân quyền, Nghị viện và hiến pháp.

Báo ấy bước nhanh quá trớn. Chẳng biết là vô tình hay hữu ý nữa. Giao trả quyền nội trị cho vua quan theo hiệp ước 1884 là một việc, và đem chế độ nghị viện và dân quyền cho dân An-nam lại là một việc khác, xin chớ có lầm. Vì sự lầm lẫn ở đây rất là hệ trọng.

Thí dụ như theo đúng hòa ước 1884, nước Pháp giao trả quyền nội trị cho vua quan Annam rồi, đã chắc đâu dân Annam sẽ có dân quyền, sẽ có chế độ nghị viện ? Cái đó còn tùy vua và quan chứ ! Quyền nội trị đã trao giá vua quan, tức là nước Pháp không còn quyền nhìn vào việc nội trị của nước Nam nữa, việc đó đã hóa ra việc riêng của vua quan, vua quan muốn làm trời đất gì cũng được. Thả cho dân tự do thì dân được tự do, bó buộc dân trong sự chuyên chế, thì dân sẽ bị bó buộc, đó là tùy sở thích của người. Đem tự do, dân quyền của một dân tộc mà phó mặc cho sở thích một vài người, thế là thực hành chế độ chuyên chế rồi, còn gì nữa !

(Xem tiếp trang 14)

Hoàng Đạo



TRÔNG CÙNG

SỰ BƯỚNG BÌNH CỦA CHARLOT

Các ông Hinkle và Mussemup không bằng lòng

MỚI đây Charlot đã quay thử cuốn phim về các nhà độc tài mà ông đã phải mất hàng bao nhiêu tháng để sửa soạn về mặt chuyên môn và sửa đổi rất nhiều lần cách dàn truyện.

Vậy hình như công trình ấy phải xuất hiện mặc dầu các giới ngoại giao Đức và Ý hết sức phản đối.

Charlie Chaplin đã chọn làm đề cuốn phim: *The Great Dictator*, Nhà độc tài lớn. Lần thứ nhất ông nói trên màn ảnh, trong vai một tên Do thái tầm thường, lo sợ bối rối đang trốn tránh những hình phạt của « Nhà độc tài xứ Ptomania », là « Hinkle ».

Kẻ tránh nạn đã bị người ta nhận làm là nhà độc tài Hinkle (vì hai người giống nhau lắm, chẳng khác nào Chaplin giống Hitler) và tiếp rước rất linh đình, còn Hinkle (mà cũng Charlot đóng) thì bị tróc nã khổ sở.

Vì trong chuyện phim còn có một nhà độc tài nữa là « Mussemup », nên những thư kháng nghị của Ý bay đến rộn rập.

Tuần lễ vừa qua, Charlie Chaplin đã nhận được rất nhiều thư dọa nạt, và những lời đe dọa rất dữ dội và quyết liệt, đến nỗi ông ta đã phải thuê cả một đội cảnh binh để ngày đêm canh gác nơi đóng trọ và cấm vào cửa bất cứ ai không có giấy riêng của ông cho cho.

Tất cả những kiện hàng gửi đến cho ông đều do những nhà chuyên môn đã quen với tất cả « các thứ chất nổ » mở; và người ta phải để phòng rất cẩn thận để tránh những cuộc ám mưu phá hoại phim.

(Vu) M. dịch

NƯỚC TÀU hiện giờ đương là một khối lộn sộn hỗn độn lạ lùng... và nếu có thể nói được, có lẽ nước ấy sẽ có thể bảo chúng ta: « Thưa các ông, tôi rất lấy làm đáng tiếc đã xảy ra như thế, nhưng cái đó không phải là lỗi tại tôi. Nếu người Nhật không nhúng tay vào, thì tôi vẫn luôn luôn là một « nước đáng gờn », và trong lúc này tôi chỉ muốn làm vừa lòng các người Âu ».

Cái ý tưởng đó nhắc cho chúng ta một chuyện hay ho mà ông F. Ossendowski xưa kia đã kể. Trong một thành phố lớn



— Này Ba à, xe đang chạy nhanh mà dút phanh thì bỏ sử cả nhĩ?
— Mày đừng lo, xe tao làm quái gì có phanh mà dút.

Chuyện

BÊN TÀU...

ở Luân, người ngoại quốc phân nân vì nhiều phố không có đèn nên ban đêm là những chỗ tụ họp của những bọn giết người lấy của; chính-phủ Trung-hoa vội trích ở quỹ ra mười lăm vạn nên bạc (tám mươi hai vạn rưỡi quan) để lập tức đặt đèn ngay.

Ông quan dân tỉnh tỉnh món tiền ấy và giao một nửa cho những ông dưới quyền sau khi đã bỏ túi bảy vạn rưỡi nên. Những ông dưới quyền chia tay nhau bốn vạn nên còn giao ba vạn rưỡi nên cho sở công chánh. Sở này hào phóng, phát năm nghìn nên cho những người trông nom đèn của thành phố để đặt đèn. Để lượt những viên ấy khoán cho ca-ly; bọn này rất lấy làm vui mừng gặp một sự may mắn như thế, nhân thừa công việc đặt đèn với một món tiền khoán là hai trăm nên.

Chúng treo các đèn chỗ này, chỗ kia mấy chiếc đèn nhỏ bằng sành, trong có sợi bắc ngâm vào mỡ. Như thế chúng phải tiêu vào đấy mất đến mười hay mười lăm nên. Nhưng ban đêm, một chú ăn mày dúi quá, hạ những đèn ấy xuống, ăn hết mỡ và lấy những bắc để đốt vào đôi xam làm trang sức... Những phố kia trở lại tối om như cũ và không bao giờ người ta nói đến chuyện thấp đèn nữa; vì cứ theo nguyên tắc thì việc thấp đèn vẫn có, bởi chính phủ đã thế lời góa của của người Âu rồi.

(Ric et Rac) M. dịch

Trên Mặt Giăng

NGƯỜI TA biết rằng sức hút của mặt giăng kém sức hút của trái đất nhiều lắm. Chúng ta hãy so sánh cho đúng cái sức hút ấy thế nào.

Mặt giăng nhẹ hơn trái đất ta ở 81 lần. Ngoài ra, những vật liệu tạo nên mặt giăng nhẹ hơn những vật liệu tạo nên trái đất, nhẹ hơn chừng sáu phần mười.

Nếu mặt giăng cũng lớn bằng trái đất thì sức hút của mặt giăng sẽ kém đi gần 90 lần. Nhưng, vì sức hút tăng lên khi bề mặt lớn hơn, và vì đường bán kính của mặt giăng nhỏ hơn gần bốn lần đường bán kính của trái đất, nên thực ra sức nặng ở trên mặt giăng kém sáu lần sức nặng ở trên mặt trái đất. Một cân ở đây sẽ nặng đúng có 0kg. 161.

Trên trái đất, 1 kilogramme; trên mặt giăng 0kg. 164; trên Hỏa tinh 0kg. 382 trên Thủy-tinh 0kg. 531; và trên mặt giới 27kg. 474; v.v.

Như thế trên mặt giới, một cân ở trái đất sẽ nặng gần 27 cân rưỡi, và một người 75 cân sẽ nặng trên hai tấn một chút.

Nhưng chúng ta sẽ có một ý định rõ rệt hơn về những chỗ khác nhau của sức hút nếu chúng ta so sánh quãng đường trong giây thứ nhất khi rơi xuống, của một vật người ta bỏ rơi từ trên ngọn một cái tháp chẳng hạn.

Dưới đây là sự so sánh ấy với những thế giới khác:

Trên mặt giăng 2m. 80; trên Hỏa tinh 1m. 86; trên Thủy tinh 2m. 55, trên Kim tinh 4m. 21, và trên mặt giới 134m. 62 v. v...

Vậy một người nhảy trong không, trên mặt giăng, ở tầng gác thứ ba xuống, chỉ đi nhanh có 0m. 80 trong giây thứ nhất, và sẽ từ từ hạ xuống đúng như ta nhảy ở trên máy bay xuống bằng dù.

Người ta cũng sẽ nhảy sáu lần cao hơn ở trái đất và kỹ lực hoàn cầu về nhảy cao ở trên mặt giăng sẽ vào khoảng 12 thước. Không cần đến thang trong các nhà ở nữa, người ta sẽ chụm chân nhảy rất dễ dàng lên tầng gác thứ nhất.

Lối đi ở đây sẽ rất là uyển chuyển nhẹ nhàng: người ta sẽ « nhảy từng bước chậm » cao trên mặt đất một thước và xa độ mười thước.

Nhưng nếu sức hút và sức nặng cùng theo một luật ở trong khắp vũ trụ, thì có lẽ ở trên những hành tinh khác còn có những sức mạnh mà chúng ta không biết, tựa như sức hút của trái đất và làm thay đổi kết quả của sự này.

Và vì thế, một cuộc du lịch lên mặt giăng sẽ ích lợi vô cùng.

(Robinson) — M.

NGAY NAY

Anh Thục, Hanol. — Trẻ tuổi, học thức, nhưng nói chuyện hay áp úng, ngượng nghịu, khó khăn. Vậy làm cách nào cho người được hoạt bát, câu chuyện dễ dàng?

— Sự ngượng nghịu và nhút nhát ở bộ thần kinh không được mạnh, hay tự nhiên mà có, tự tang người (timidité naturelle). Muốn trở nên hoạt bát và lanh lợi, cần phải trước hết khỏe mạnh và giữ cho thần kinh được yên ổn. Sau sẽ dùng những cách tự kỷ ám thị (auto-suggestion) mà chữa, thêm kiên nhẫn và nghị lực. Tìm xem nguyên do sự nhút nhát của mình tự đào ra, và một khi đã biết rõ thì có thể vượt qua nó dễ dàng. Tập nói thong thả, rõ ràng và đĩnh đạc, tập yên tĩnh trước mọi việc xảy ra, rồi thế nào cũng khỏi. Nếu ông muốn, tôi sẽ giới thiệu một tâm lý học ở bên Pháp, đã quảng cáo có cách chữa khỏi trong 8 ngày. Nhưng đại khái cũng như phương pháp kể trên, và cốt nhứt là tự ở ông có kiên nhẫn tập hay không.

De Văn Duyên, Faifo. — 1) Người tày đi tang có kỷ hạn nhất định không, dân bà bận đồ tân thời đeo brassard nơi ngực áo có coi được không?

— Tang của người Pháp thường chia làm ba thời kỳ. Tang phục, riêng cho người đàn bà, ở mỗi thời kỳ một khác: thời kỳ thứ nhất người đàn bà chịu tang mặc bằng ni và crêpe đen; thời kỳ thứ hai có buồn xa hơn, y phục cũng đen, nhưng có thể may bằng tơ lụa; thời kỳ thứ ba y phục lại được phép sa sỉ hơn, tơ lụa mất loảng và bông len màu xám hay tím. Tang phục của đàn ông giản dị hơn: trừ khi đưa đám phải mặc lễ phục riêng (áo habit, quần dạ đen mộc, gi-lê trắng, và ca vát trắng hàng batiste hay mousseline), còn thì có thể mặc thường phục, dùng lễ hội quá, và đeo ở cánh tay trái và ở mũ một miếng đai bằng crêpe đen, bằng lụa đen hoặc bằng da mộc và to nhỏ tùy theo từng thời kỳ. Đó là về tang phục. Còn thời hạn chịu tang cũng phiền phức: vợ để tang chồng hai năm, chia ra làm ba thời kỳ, mỗi năm, sáu tháng và sáu tháng; con chịu tang cha, mẹ và nhạc phụ, nhạc mẫu 18 tháng chia làm ba thời kỳ 9 tháng 6 tháng và 3 tháng. Cha mẹ chịu tang con hoặc cháu rồ: 6 tháng, 6 tháng và 6 tháng. Sau con, rồ, và cháu mới kể đến tang ông, bà: 3 tháng 6 tháng và 3 tháng. Tang anh em chị em ruột hoặc

Hỏi các bạn đã thất vọng

Tôi đã nghe có nhiều bạn than rằng: sức mình rất bạc nhưng trong lúc giao hợp cùng đàn bà tình khí xuất mau và ít khi làm vừa lòng phái yếu. Như vậy là bất lực, dù họ không nói ra, chứ trong bụng họ cũng khinh thầm.

Các bạn nào đã làm vào những trường hợp (cas) như vậy? Xin hãy trường phục:

SÂM NHUNG BỒ THẬN
của PHỤC BẮN

CHUYÊN

đàn rở : 6 tháng 3 tháng và 3 tháng. Theo đúng là thì đó là những thời kỳ tối thiểu để chữa tang, song người Pháp còn có một tục đẹp để này là thường nhớ trong lòng vẫn còn thì tang phục ăn ngoài vẫn giữ.

2.) Người ta thường hay thử « trình » người con gái lúc về nhà chồng, tại sao lại không thử « trình » người con trai, có làm mất óc cho người con trai được không ?

— Tốt nhất là đừng thử trình ai cả. Lòng yêu có phải ở đây đâu. Sở dĩ người ta thử trình vợ là theo lệ luật của bọn đàn ông, muốn độc quyền làm chủ. Cách làm ấy không khỏi có chút lợi ích và nhọc nhằn cho người con gái. Có lẽ cũng bởi không có cách nào thử trình người đàn ông, nên bọn này mới nghĩ cách thử trình đàn bà chẳng ?

Nguyễn hân Hoàng, Huế. — Ở mỗi thành phố như Hanoi, Huế, Saigon v. v... có một trường Canh nông. Những sự ấy có dạy học trò về nghề nông không. Nếu có, học trò phải có điều kiện gì, và muốn học lúc nào cũng được hay sao ?

— Những công sở ấy trông coi về việc nông (ruộng nương, rừng hay cây cối, thí nghiệm giống giết v. v.) chứ không dạy học trò. Chỉ có hai trường : 1.) trường Canh nông kỹ sư mới mở năm ngoái, thí vào phải có bằng tú tài hay bằng khác tương đương — ban học ba năm. 2.) trường Canh nông thực hành ở Toyên-quang, thí vào phải có bằng Pháp viết (C. E. F. I.). Hạn học hai năm.

M. Vinh, Thái-bình. — Ta có thể tin tiền định trong đời người, như công danh, giàu nghèo, vợ con, vận hạn, sinh tử, và tất cả những điều ấy có thật không ?

— Đây là một vấn đề chưa được giải quyết rõ ràng. Có người tin ở tiền định, có người không tin. Có lẽ, sống trong vũ trụ, người ta cũng như những vật khác, phải chịu theo những luật lệ giằng buộc của vũ trụ, nhưng những luật đó chưa khám phá ra được hết để có thể áp dụng những việc tìm tòi đó trong thực tế ; với lại những điều đoán phỏng của người ta mờ mịt và tùy từng người, không thể tin chắc được. Xem từ vi hay khoa chiêm tinh của tây để mà biết thì không hề gì. Nhưng nhắm mắt mà theo thì nguy hiểm. Chúng ta, một phần lớn, là chủ của cuộc đời chúng ta, và những khí cụ để thành công là sự làm việc với nghị lực, còn may hay rủi chỉ độ 30%.

(Xem tiếp trang 18)

Nước Đức phân nản vì chặt đất

MỘT bức điện tin của hãng Havas ở Berlin mang lại những tin sau này :

« Cái nạn thiếu nhân công ở hầu khắp nước Đức thấy mỗi ngày một rõ rệt. Hãng xe điện ở Dresde tuyên đàn bà làm kiểm soát và tài xế. Nhà bưu chính ở Remscheid tuyên đàn bà để thay pha trạm và người ta ước chừng số thợ của hai xứ Bohème và Moravie tuyên vào Đức là năm vạn, kể từ ngày sát nhập. Sau hết, trong nông giới, số thợ ngoại quốc vẫn tăng lên. Năm nay có lẽ Ba-lan sẽ từ chối không cho Đức mượn cái số thợ gặt lúa mọi năm từ năm đến sáu vạn. Ở Ý, Hung, Slovaquie và cả ở Yougoslavie, người ta đang tuyên thợ cho Đức ».

Tay nghề, những nhà cầm quyền Đức cho là dân Đức ở trên một khoảnh đất chật hẹp quá, vẫn luôn luôn đòi một « khu sống » lớn hơn !

(D. I.)

Những con số tử sứt tàn phá của bom.

NGÀY 3 Janvier 1933, ba chiếc máy bay bay trên kinh thành Barcelone và giết chết 500 người, nhưng vì còi báo động đã báo chậm ở Thượng-hải, ngày 14 Août 1933 những máy bay Tàu

L'ŒM L'AT

ném nhăm ba mươi quả bom, mà ba quả rơi trong phố : 600 người chết và 1.200 người bị thương.

Vậy ở một nơi dân được nghe còi báo động muộn quá hay bất ngờ không biết, thì hiệu lực tàn phá của máy bay rất dữ dội. Nhưng người ta tin rằng nếu báo động kịp giờ và nếu dân có nơi tránh nạn cầu thân và tuân theo luật phép, thì số người bị hại vì bom sẽ sụt từ một trăm xuống tới số một.

(Ric et Rac)

Một cái đá được nhiều tiền

TRONG bản kê tên những người ở Mỹ được cái « vinh dự » của nước Anh phong tặng vừa qua, ở chỗ tên những « nệp khách » mới mà từ nay trở đi sẽ được quyền đề chữ Sir trên tên họ, có thấy tên Harry Oaks. Đó là một trong những người

giàu nhất hoàn cầu. Trước kia ông ta không giàu. Ông còn nghèo khổ nữa và đã rời bỏ nơi ông sinh trưởng là tỉnh thành Toronto ở Canada (Gia-nã-đ) để đi lập nghiệp quá trên mạn bắc. Vì không có một xu nhỏ trong mình, ông phải trốn trong một toa xe lửa chứa hàng. Ban đêm, người soát vé nghe thấy tiếng ngáy, tìm được ông và theo lối phương pháp nhanh chóng của số xe lửa Mỹ, viên kiểm soát cho hăm xe chạy chậm lại rồi tổng anh chàng trai trẻ Harry Oaks xuống đất bằng một cái đá nên thân vào mộng.

Anh chàng khôn nạn ngủ rất đau vì bị một hòn sỏi sắc đâm toạc cánh tay. Oaks cố gượng chỗi dậy và, ngẫm viên đá đã làm anh bị thương, anh nhận ra rằng đó là một viên vàng ròng. Harry Oaks đã ngã lên trên những mỏ vàng lớn nhất thế giới, mỏ vàng « Lake Shore ».

Mới cách đây ít lâu, Sir Harry dâng lên hết các báo để tìm viên kiểm soát đã tổng ông tấn nhậu như thế ra khỏi toa xe lửa chứa hàng. Ông tìm thấy người ấy... và thưởng cho bản ta một cái n. ân phiếu năm mươi vạn quan.

Cái đá kia bản đáng giá một nửa triệu... (Match)

Làm cách nào để khi ngủ khỏi ngáy ?

TÌM một Y-sĩ chuyên môn để khám mũi và cổ họng, nhưng thường thường sau khi đã chữa chứng ngáy vẫn còn vì thói

quen ; mỗi tối cho ít vaseline nguyên chất vào lỗ mũi ; và nhất là tập thói quen lúc ngủ đưa lưỡi mạnh lên hàm trên ; nếu cần, buộc một cái băng hay khăn mùi xoa từ dưới hàm lên đỉnh đầu để dây lưỡi chặt lên hàm trên. Như thế có hai điều lợi là bỏ được ngáy, và bắt buộc ta phải thở bằng mũi.

(D. I.)

Có bao nhiêu tháp ở Ai-cập

Ở Ai-CẬP có tất cả năm mươi bảy cái tháp. Cái tháp lớn, dựng năm 3600 trước Thiên-chúa, phá dòng 10 vạn thợ làm trong mười ba năm. Hễ cao tháp ấy ngày nay chỉ còn 137 thước.

(D. I.)

Một tấm lòng tốt

AY là ông Roosevelt ta kể câu chuyện này. Tuy thế chúng tôi đ. m cam đoan rằng ông đã không mang tặng món quà ấy cho các vua chúa và quý khách Anh mà ông tiếp đãi ở Bạch-ốc. Câu chuyện như sau đây :

« Ở ngoại châu thành Luân Đôn, một cô gái già rất mộ đạo và rất đứng đắn, một hôm đi chơi gặp ở đường một chàng thất nghiệp rách rưới đang ăn cỏ. Thương tâm trước cảnh khổ nạn như thế, cô vội kêu lên :

- Khốn nạn ! anh làm gì thế này ?
- Tôi đói quá mà sợ cứu nạn thất nghiệp không cho tôi lấy một xu để mua bánh...
- Cô kia nói với một giọng sùng kính :
- Đức chúa Trời không bỏ chúng sinh



CON (học) — Boue là bùn, Boue là bùn.

BỐ — Đỡ mắt dạy, mà dạy gọi ba mà y là bùn à !

đau. Khốn nạn quá, bác đi theo tôi đây. Đến trước cửa nhà mình, con người phác đức đó khoát tay chỉ vào lưng cô :

— Đây này, ít ra ở đây anh cũng có cỏ rất mơn để ăn ! (Messidor)

Jean Klepura trên ghế bị cáo

MỘT danh ca Ba-lan là Jan Klepura vừa mới được tòa thượng thẩm ở Varsovie xử trắng án, trong một vụ kiện khá lạ lùng :

Cách đây một năm, trong một cuộc phỏng vấn, Jan Klepura có tuyên bố rằng nếu không thành công trong nghề ca hát, chàng sẽ chỉ còn một đường là trở nên một anh chồn lợn hay quay về cái nghề cũ của chàng là thư ký luật sư.

Luật sư Osztwey cho rằng sự so sánh anh chồn lợn với thầy kiến ấy là một cách phỉ báng và, lấy danh nghĩa liên đoàn luật sư Ba-lan, kiện nhà tài tử. Việc đưa ra tòa và sau nhiều phiên tranh cãi kịch liệt... tòa bác đơn của luật sư Osztwey.

... Nhưng, nói cho đúng thì sao những anh chồn lợn lại không có thể cũng phàn đối sự so sánh nghề của họ với nghề thư ký luật sư... hay ca hát, mà cũng không kém lý như thế ?

(Messidor) M. dịch



ÔNG CHỦ : — Tôi không thích anh huýt sáo trong khi anh làm việc ! PHÁN LỘC : — Thưa ông tôi có làm việc gì đâu ? Tôi chỉ huýt sáo cả ngày.

T vọng trong trường tình !

HẬN TÌNH hiệu « MẸ CON » ĐÁNG ĐƯỢC HÀNG

Dám bảo đảm các bạn sẽ được toại ý, mà lại giữa được những bệnh di-tính, mộng-tính, hoạt-tính, v.v.
Phục-Đáng Được - Hàng 130, Rue de Paris — Cholon

HẠT SẠN

Người vô sé

T. T. T. Bài số 270 trong truyện « Trở lại » :

...Tóm lại, nột « người » làm thương nhất nhưng cũng « vô sé » nhất!

Vậy thì người « vô sé » có lẽ trái ngược với « người » tâm thường có « áu ngoặc » ()

Con đường hạnh phúc!

Cũng trong truyện ấy :

Hay : « muốn tìm thấy hạnh phúc ở những cái hào nháng bề ngoài của cuộc đời, thì phải bầu vùa lấy những cái gì không tiêu diệt, không qua mất được ». Rồi thiếu niên dạt dề, giọng hơi run : « Chọn cái gì đây ? Hội họa ? Văn chương ? Âm nhạc ?

Hiềm một nỗi những cái gì không tiêu diệt, không qua mất được lại không ở trong những cái hào nháng bề ngoài của cuộc đời. Thế thì còn bầu vùa sao được. Nhưng rồi thiếu niên cũng cứ bầu vùa và chọn lựa « Chọn cái gì đây ? Hội họa ? Văn chương ? Âm nhạc ? » Thì ra hội họa, văn chương, âm nhạc đều là những cái gì không tiêu diệt, không qua mất được ở trong những cái hào nháng bề ngoài của cuộc đời đấy !



— Thưa thầy, một việc mà người ta không làm thì người ta có chịu lỗi không ?

— Có làm thì mới chịu lỗi, không làm thì chịu lỗi sao được.

— Vậy thì con không làm bài toán.

Hèn nhỏ cho ai ?

Cũng trong truyện ấy :

Thiếu niên bây giờ đã trở nên một người đàn ông đứng tuổi rồi mà vẫn thấy mình hèn nhỏ quá cho những cái mộng lớn quá của đời mình.

« Cho » chùng dích ở chữ « pour ». Viết thế thì khó hiểu quá « cho » cái óc Annam.

Khiếm nhã

T. B. T. Văn 9 Aout trong truyện...

« Suýt vui » :

Thấy thế, các bạn cùng ở chàng quay cả lại và cầu nhàu :

— Cười gì mà ầm ỹ lên thế ông tướng ? Có để cho người làm việc không ?

Các bạn chàng làm như chàng là một loài vật !

Còn nhanh quá !

Cũng trong truyện ấy :

Đồng hồ quá gì mà chạy chậm như sên ấy...

Đồng hồ chạy được như sên còn là chậm ?

Còn may đấy

T. T. T. Bài số 270 trong truyện

« Gió chiều » :

Giật mình, tôi thấy 18 năm đã rụng xuống chân rồi.

Nếu thấy mười tám năm rụng xuống chân thì còn khá, vì chỉ việc cúi xuống chân mà nhặt lên.

Mấy tiếng sỏi ?

Cũng số ấy trong truyện « Chiếc cáng xanh » :

Dưới chân ngựa một vài tiếng sỏi đánh nhau rơi loảng choảng.

Chúng nó đánh nhau mấy lần và rơi vào đầu mà lại rơi loảng choảng thế ?

Thế thì chả trẻ đại đâu !

Cũng trong truyện ấy :

Và tôi thấy giữa khoảng trời sương lấp lánh muôn nghìn mặt trăng : tâm hồn trẻ đại của tôi đã thấy như một cốc thủy tinh rung động theo điệu gió.

Nếu thấy mặt trăng bay thấy tâm hồn như một cốc thủy tinh rung động theo điệu gió ? (!) Nếu thấy mặt trăng như thế thì có lẽ ngày nay thì sĩ đã thấy sai chứ không phải ngày xưa tâm hồn trẻ đại của thì sĩ đã thấy.

HÀN ĐÀI SẠN



— Đồng hồ của ông tốt lắm, nhưng mười lăm chân kính.

— Thảo nào, nó chạy khỏe quá, mỗi giờ nhanh đến 20 phút.

TIỀN hay THOÁI

(Tiếp trang 11)

Xem đó, thì trở lại hòa ước 1884 tức là một sự thoái bộ nguy hiểm vậy. Tức là đem dân Bắc-kỳ đã quen sống một đời tự do và có nhân phẩm hơn dần vào cái đời buồn thảm, áp chế của dân Trung-kỳ hiện giờ.

Nhưng còn quốc quyền, còn việc tự trị của người Annam ? Phải bảo hoàng sung sướng kêu lên rằng nếu không vịn vào hòa ước 1884 thì những quyền lợi cần thiết ấy sẽ mất.

Họ chỉ quên mất một điều : là bỏ hòa ước 1884, ta vẫn có thể lập một hiệp ước khác. Ủ, sao lại không có thể, giữa nước Pháp và nước Nam hiện giờ, có một hiệp ước mới hợp với trình độ tiến hóa của dân tộc Việt-nam hơn ? Sao lại không có thể chiêu tập được một Hội nghị toàn quốc để cử đại biểu lên điều đình với chính phủ Pháp để đi đến một Hiến pháp chân chính đảm bảo cho dân Việt-nam những tự do dân chủ, quyền bất diệt của người ? Sao lại không thể được ?

Đặt câu hỏi, tức là trả lời rồi.

Hoàng Đạo

CẦU Ô

Cần người làm

— Một trường tư ở Huế cần dùng gấp một người có bằng tú tài triết học có kinh nghiệm để dạy lớp « đệ nhất niên » Viết thư ngay cho Boite postale n° 57 à Huế.

— Cần một ban gái sức học khá, biết chữ Pháp để dạy một cô gái nhỏ 12 tuổi và biết qua sơ sách một hiệu buôn nhỏ. Ấn ở ngay tại hiệu. Hỏi nhà báo.

— Cần ngay một ông giáo có bằng thành chung để dạy lớp nhất một trường tư cách Hanoi 20 cây số. Trường có nhà riêng ông giáo ở. Lương rất hậu. Hỏi M. Năng, 17 rue des Tubercules.

— Recberchors Secrétaire Correspondancier ayant très bonne instruction générale, baccalauréat de préférence, au courant si possible des travaux de Secrétariat. S'adresser à S F A T E Namđinh

Tìm việc làm

— Biết đánh máy chữ, đã làm qua công việc nhà buôn và nhà báo, muốn tìm việc làm. Hỏi M. Song n° 1, voie 34, Rue Jambert Hanoi.

Trẻ tuổi, giỏi Pháp văn, cần một chỗ dạy ở các trường tư, hoặc tư gia ở Hanoi trong niên khóa 1939-1940. Hỏi M. Ninh : 101 rue de la Soie Hanoi.

— Trẻ tuổi, học năm thứ ba ban thành chung, muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia ở Hanoi. Hỏi M. Bút tòa báo.

Đặc biệt trong một tháng, sửa điện tính nửa tiền

Rỗ mặt, Sẹo lồi, Lúm thịt, Son tràm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô
SỬA BẢNG MÁY ĐIỆN VÀ THUỐC. HỎI TẠI

MỸ VIỆN AMY 26, phố Hàng Than — Hanoi

Sửa điện cho người đẹp hơn lên : da tươi mịn trắng, vú nở tròn đẹp mãi, thân thể son sấn đều đặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi. Mlle Hà chỉ giúp tất cả về đẹp như massage, maquillage v. v. . .



của HOÀNG ĐẠO

(Tiếp theo)



HƯƠNG CHI nghĩ vậy, lòng nóng như lửa đốt, vội vàng ra khỏi động, dâng vãn đến thăm Văn Vinh tử.

Văn Vinh tử vác niên lịch thông thư ra tiếp. Hai người phân ngôi chủ khách ngồi, đồng tử dâng trà. Thượng chi chấp tay vái Văn Vinh tử mà rằng:

— Đa tạ tiên huynh chỉ dẫn, bí nhân được đọc bấy lâu cuốn Cộng hòa thiên thư, thấy có chỗ không vớ ý, nên đến hỏi lại tiên huynh.

Văn Vinh tử nói:

— Về thiên nào?

Thượng chi đáp:

— Về thiên binh đảng. Bí nhân thiết nghĩ đã binh đảng, thì làm gì còn phân biệt ra tà chính, ra tiêu yêu với cánh chuẩn đại tiên.

Văn Vinh tử nói:

— Chính vậy. Không ngờ tiên huynh đã hiểu thấu đến nước ấy. Thượng chi nghe nói biến sắc mặt, lớn tiếng mắng rằng:

— Nếu vậy thì rõ thật nhà người về phái bàng môn tả đạo rồi, còn dám rù rề ta đi làm đường nốt.

Văn Vinh tử, cũng nổi giận mắng lại:

— Loài nghiệt súc này sao không biết lẽ phải trái. Đường quang minh chính đại ta chỉ dẫn cho mà đi, đại dám ra oán ta Ta nhất định không tha.

Nói rồi, ném chén uống nước xuống đất. Thượng chi cũng hầm

hầm nảy ra ngoài, rút kiếm pháp chùy ra khiêu chiến.

— Mi có giỏi thì ra đây.

Văn Vinh tử nhảy lên ngựa sắt bịch bịch chạy ra cửa động không nói không rằng vác cây mác trực trị đâm Thượng chi. Thượng chi khua cây kiếm pháp chùy đón địch.

Hai bên đánh nhau hơn ba nghìn hợp không phân được thua. Văn Vinh tử ra oai hét lên một tiếng



biến thành ba đầu sáu tay, mỗi tay cầm một thứ khí giới, nào là giây trực trị, gươm trực trị, gậy trực trị, đao trực trị, nào là tú cầu hỏa luân, xông lại đánh. Thượng chi cũng hóa phép thân thông biến thành ba đầu sáu tay, mỗi tay cầm một kiếm pháp bằng cùng nghênh chiến. Hai người đánh nhau từ đầu giờ Dần đến cuối giờ Dậu mà vẫn không phân biệt hơn thua. Văn Vinh tử dừng tay nói rằng:

— Hôm nay tối rồi ngày mai ta sẽ cùng người quyết phân thắng phụ. Sáng hôm sau, Thượng chi và Văn Vinh tử lại cùng nhau quyết một trận sống mái. Thượng chi nghĩ thầm rằng:

— Tên yêu này quả nhiên lợi hại, đánh nhau với nó chưa chắc ta đã được. Chỉ bằng ta lấy bảo bối ra tay trước là hơn.

Bên miệng niệm câu thần chú « có đồng đảng với binh đảng được », tay ném cây quốc-hồn-phan lên trên không, bảo Văn Vinh tử:

— Trông hảo bối của ta đây này.

Văn Vinh Tử trông lên, thấy cây quốc hồn phao tỏa hào quang ra nhằm thẳng vào đầu mình rơi xuống, vội thò tay vào túi quần lấy ra sợi thực-tế-thắng ném lên trên

không. Hai cái bảo-bối đụng nhau, tiếng kêu chan chát, nhưng không bên nào đánh ngã được bên nào. Thượng chi thấy vậy bèn ném lên trên không cái điều cây quốc túy, Văn-Vinh-Tử cũng tung lên cái vòng Áo-tây tư tưởng.

Hai bên giao chiến đang hăng, bỗng một tiêu yêu chạy đến nói nhỏ với Thượng chi:

— Dám bằm đại vương, có Lễ bộ kim tinh giáng lâm.

Thượng chi nghe nói trong lòng mừng khấp khởi, bèn thu bảo bối về, nói với Văn-Vinh-Tử:

— Hôm nay hãy tạm đình chiến. Mai ta sẽ đánh người không còn mảnh giáp mà về.

Nói xong, dâng vãn về động.

Nguyên các vị sơn thần thổ địa ở Hàng Đa kinh động về việc Thượng chi đập phá biển trước tác tiên và tập luyện phép Nhân quyền, vội vàng dâng biểu lên Thượng đế. Bêu rằng:

« Muốn tâu để quân, tên trước tác tiên dám tự ý lạm quyền hủy bỏ bèn trước tác của thiên cung, luyện phép biến pháp và nhân quyền, làm nao động nhân tâm, cúi xin Thượng đế sai thần binh đi bắt để trị tội. Nay cần tâu ».



Xem xong biểu, Ngọc hoàng rất mình mà nói rằng:

— Sao nó dám can rở như thế? Nên sai các thiên tướng đi đánh giết đi.

Lễ bộ kim tinh bước ra phủ phục tâu rằng:

— Sai binh tướng đi đánh nếu không thu phục được sẽ thêm nhọc

nhân quân chúng, chi bằng mở lượng từ bi phong cho nó làm Giáo dục cánh chuẩn thượng tiên để nuôi lấy lòng tà của nó.

Ngọc hoàng chuẩn tâu, bèn ban chiến thư sai Lễ bộ kim tinh đem đi. Kim tinh đi ra thiên môn đến thẳng Nam Phong động thấy oai phong lẫm liệt sát khí đằng đằng liền bảo với chúng yêu rằng mau báo cho Thượng chi biết. Thượng chi mừng rỡ, tự nghĩ rằng lần trước kim tinh phong ta hàm trước tác, chức quan không được lớn nhưng cũng được thoát phạm thái bạch đình, nay đến chắc là có ý hay, liền lại về động nghênh tiếp.

Kim tinh đứng ngoảnh mặt về phía nam nói rằng:

— Hỡi Thượng chi! Người ngày nọ chỉ hiền chức nhỏ, bỏ mất chức trước của thiên triều ban cho, lại sinh ra dị tâm. Thượng đế có phán rằng, đại phạm làm quan phải từ nhỏ dần dần mới thăng lên chức lớn, nay người muốn lớn ngay, thực là tham lam vô độ, đáng tội chết. Duy lão hán này cố sức xin phong cho người chức Giáo dục thượng thư tiên, Thượng đế chuẩn tâu nên sai ta xuống với người lên.

Thượng chi hỏi:

— Chẳng hay chức Giáo dục thượng thư tiên có thể đeo được thẻ ngà không.

Kim tinh đáp:

— Có. Lại có thẻ đội được mũ cánh chuẩn, mặc được áo gấm hồng, đi được ủng, cầm được hốt, có thể quý, có thể vái, có thể công lưng và có thể ăn được cả đồng cả bạc nữa.

Thượng chi nghe nói hoa chân múa tay, rồi cúi lạy Lễ bộ Kim tinh, hai tay nâng đỡ cái mũ cánh chuẩn Kim tinh đưa cho nhận và nói rằng:

— Đa tạ tình quân giáng lâm, để chúng tôi sai dọn tiệc lấy trần.

Kim tinh nói:

— Có thánh chỉ không dám ở lại lâu, mau mau người cùng đi với ta.

Thượng chi lập tức gọi bạn Đồng, châu vương, Tùng Văn đạo nhân đến dẫn dò cầu thần rồi cùng Kim tinh dâng vãn lên thượng giới.

(còn nữa)

Hoàng Đạo

MUỐN BÉP
các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỮA, KEM.
PHÂN SẮP

INNOKA
CÁI CẶC MẮC-SY CHUYÊN-MÓN CHẾ RA

BÁN TẠI
các hiệu bèo
chợ Tây, các
cửa hàng to
hệ tại **ĐẠI-LÝ**
M. RUE RICHAUD
HANOI



TƯƠNG TRI

TRUYỆN NGẮN của KHÁI-HUNG



OI ở Sầm Sơn đã hăm tám năm nay, ngay từ thời tôi tậu cái nhà nghỉ mát này. Năm ấy tôi vừa bốn mươi và đương làm ký lục tòa án tây ở Hà-nội. Một hôm đi chơi xa về tôi hùng hăng ho. Cũng tưởng cầm qua loa, rồi khỏi. Nào ngờ bệnh cứ liên miên kéo dài mãi. Nghe lời anh em, tôi đi xem đốc tờ. Thì ra, ông a, hai lá phổi của tôi đã lỗ chỗ bắt đầu có chấm đen. Ấy là đốc tờ nói thế thì tôi cũng biết vậy. Nhưng đâu sao tôi cũng kinh hoàng, sợ hãi cường cuồng. Tôi lo tôi chết, nhất đốc tờ lại khuyên tôi nên nghỉ hẳn các công việc về tỉnh dưỡng ở một nơi thôn quê hẻo lánh quang đãng. Tôi tin chắc rằng ông đốc không nỡ bảo thẳng cho tôi biết rõ cái bệnh trầm trọng của tôi, và tôi hiểu ý nghĩa sâu xa của câu nói kín đáo. Thế là tôi xin thôi việc. Nhà tôi giàu có. Tôi chỉ làm việc cho đỡ buồn sau hai lần thì trượt vào

trường sĩ-hoạn. Cha, mẹ tôi lại đã mất cả. Tôi hoàn toàn làm chủ cái đời của tôi. Và lúc bấy giờ, mình còn mong gì, cái đời mình còn dài mấy, mà bảo mình chỉ thú làm ăn tính toán kia khác. Vì thế, ngay vụ hè năm thôi việc, tôi vào đây nghỉ mát, thuê cái nhà này rồi mua hẳn. Tiêu tiền: tôi chỉ nghĩ có một việc tiêu cho sướng tay rồi chết. Các con tôi thì tôi đã dành cho mỗi đứa vài cái nhà hoặc ở Hà-nội, hoặc ở Hải-phòng rồi. Nhưng đấy ông coi, hăm tám rằm qua, nào tôi đã chết đâu? Mà lạ quá ông a, tôi vẫn hùng hăng ho như ngày mới mắc bệnh, có lẽ tôi cứ hùng hăng ho mà cứ khỏe mạnh như thế này cho tới ngày xuống lỗ. Nay tôi quen đi rồi chứ mấy năm đâu thì khô lắm. Lăm le chờ cái chết đến, thà nó đến ngay cho, cũng xong. Nhưng sang năm thứ tư, tôi bầu quên cái bệnh ho của tôi đi. Rồi cho qua những ngày nóng nồm nghỉ ở trong này — vì hết hệ tôi đã

trở về Hà-nội như thường. — tôi đánh tổ tôm, đánh cờ, — nhất là đánh cờ. Tôi thích cờ lắm, ham mê nữa. Trong mười năm gần đây tôi rất chịu khó xem các sách trận thế và luyện tập với các tay cao cờ ở Hà-nội, Hải-phòng nên nay đánh cũng có nhiều nước khá, nhiều nước hay. Ở đây, họ đồn đại tiếng cao cờ của tôi nhiều lắm và cho là tôi vô địch, nên động có tay yếu cờ nào như ông chẳng hạn là phải tìm đến thăm tôi. Những ông ở các nơi thì tôi chẳng dám nói, chứ người ở vùng này ít ai hạ nội tôi, trừ khi tôi cố ý thua thết khách một, hai ván. Họ tăng bốc mình là vô địch, thực cũng không ngoa lắm, vô địch đối với họ.

Tôi yên trí thế mãi. Nhưng một lần Bình... Bình gì người hạt Nòng Cống tôi quên mất tên, hòa với tôi một ván rồi hạ luôn tôi ván sau. Hôm ấy tôi vừa ăn cơm sáng xong. Một người lính khố đỏ ngồi ăn quà ở hàng nước trước cửa nhà tôi. Người ấy nói nghe đồn tôi cao cờ muốn xin « bầu » một ván. Thằng người nhà tôi vào thuật lại với tôi. Tôi liền cho ra mời người ấy. Hân cao thực, ông a. Ván trước tôi chạt vát mới giữ được hòa, mà ván ấy kéo dài từ mười một giờ cho tới năm giờ chiều. Đánh xong ván sau thì tối mịt. Ván ấy tôi thua.

Nhưng thua thì thua, tôi vẫn không phục, nhất là không mãn nguyện được thua một tay địch thủ. Vì người lính cao thì cao, nước cờ vẫn chỉ là nước cờ nhà nghề, không phải nước cờ phong lưu tài tử? Đánh với hẳn ta, tôi tưởng tượng như đánh với một anh nhà quê xoe cái quạt bói che đầu trước một cửa đình vào đám. Những nước cờ chắc chắn, vững chãi, giữ gìn không bao giờ lăm lăm nhưng tầm thường như nước « kiện một » của con ngựa nết na chạy thẳng một mạch tới đích. Kể thì là con ngựa đã khá lắm rồi, vì nhiều người đánh cờ như lừa, hay bò chạy, chán ngắt!

Tôi thuật dài dòng quá, phải không? Tôi hứa với ông một câu chuyện kỳ thú mà chưa có một tý gì gọi là thú cả. Xin lỗi ông, nhưng tôi phải kể có ngành, có ngọn thế thì ông mới hiểu gặp cụ tú tôi sung

sướng biết chừng nào.

Tôi vẫn chưa hỏi thăm được tình danh quê quán của cụ tú. Tôi chỉ biết cụ là một cụ tú, thế thôi.

Một hôm — cách đây bốn năm — vào khoảng mười một giờ sáng, lúc tôi sắp sửa ăn cơm, người nhà tôi nói ở cổng có người tự xưng là một ông tú tài ở vùng này đến chơi. Tôi cho mời vào. Cụ tú là một ông già ngoài bảy mươi tuổi, y phục rất cò, đầu đội mũ ni nhiều, mình mặc áo thâm rộng, chống cây gậy trúc. Có lẽ cụ thích lối y phục ấy chứ sự thực, cụ tuy râu tóc bạc phơ mà người còn khỏe mạnh, chưa điếc, chưa lòa, chưa gù, cái gậy cụ cầm là một vật trang sức hơn là một vật cần dùng.

Tôi hỏi: « Thưa cụ, tôi chưa được biết tiếng cụ, chẳng hay cụ có điều gì đến chỉ giáo cho? » Cụ cười ỉu, đáp: « Tôi ở cách đây x» lăm. Sáng sớm hôm nay, vào khoảng năm giờ, tôi mới bắt đầu ra đi, thế mà bây giờ tôi mới tới đây. Tôi không quản đường xa xa xôi, hiểm trở, vì phải leo một trái núi, để đến xin bầu cụ một ván cờ. »

Tôi kinh ngạc, cảm động nữa. Xưa nay tôi mới thấy một ông già lạ lùng này, chống gậy đi bộ nửa ngày trời để đánh một ván cờ. Tôi nói với cụ tú: « Thưa cụ, cờ tôi chưa có gì mà được cụ quá trọng vọng như thế này, thực tôi lấy làm tự thẹn. » Cụ tú cười sang sảng đáp lại: « Thưa cụ, chỉ vì tôi nghe đồn cụ là một kỳ thủ vô địch ở vùng này nên tôi treo non vượt suối qua đây, xin cụ đừng quá nhún nhường. »

Tôi mời khách sơ cơm. Khách chối từ nói trước khi ra đi đã ăn lót dạ và giữa đường đã dùng cơm nắm chấm muối vừng. Ông thấy chưa? Đem cơm nắm muối vừng ra đi chỉ vì nghe đồn có một tay cao cờ ở một nơi kia. Mà tôi chắc trong chiếc khăn gói nhỏ khoác vai, thế nào cụ tú cũng còn đủ lương thực để dùng trên con đường về.

Sau nề lời mời mọc khẩn khoản, cụ cũng nhận uống với tôi một chén rượu.

Rồi chúng tôi đánh cờ. Cờ cụ tú cũng khá, đại khái như cờ tôi. Có kém tôi thì cũng chỉ kém độ một tốt. Chúng tôi chơi có ba ván, ván

PHÒNG-TÍCH

CON CHIM



THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vô bình bịch. Khi ăn uống rồi thì bay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi bõn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỗi mốt, buổi bã chân tay, bị lâu năm sắc da vàng, da bụng đầy. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Liều một bận uống 0p.25

Liều hai bận uống 0p.45.

VU-DINH-TAN Ấn từ kim tiền năm 1926 — 178 bis Laetray, Haiphong
Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HÀ 13 Hàng Mã (Caiore) — Hanoi
Đại-lý phát hành khắp Đông-dương: NAM-TÂN 100 phố Bonnal — Haiphong
Có lịch 100 Đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung,
Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên và Lào có treo cái biển tròn

đầu tôi được, ván thứ hai cụ tú được, ván thứ ba tôi cố ý tính hòa tay cờ tôi có phần thắng thế.

Lúc cụ tú ra về, trời đã xế chiều. Tôi hết sức giữ cụ ở lại ngủ chơi đây một đêm, nhưng cụ nhất định cáo từ, nói nhân có trăng về ngay cho được mát.

Tôi lăm lăm nhớ ông bạn mới, buồn rầu tưởng tới lời hứa sẽ lại đến chơi. Sẽ lại đến chơi, tôi tin sao được? Ngoài bảy mươi tuổi đi nửa ngày trời để đánh ván cờ. Một lần còn có thể được, chứ mãi mãi thì có tài thánh.

Tôi bỗng hỏi hận rằng sao không cả quyết giữ không cho cụ tú về. Tôi nghĩ thầm: « Đường xa lại qua núi, qua đèo, dù có trăng cũng khó nhọc cho một ông cụ già. Nói gì khó nhọc, nhớ cụ xây chân ngã xuống khe, xuống suối thì sao? » Đêm hôm ấy tôi băn khoăn không nhắm mắt.

Và tôi luôn luôn thấp thỏm lo lắng cho tới mười hôm sau, vào hồi mười giờ sáng, cụ tú lại chống gậy đến. Cụ mở khăn gói lấy ra cho tôi một chai rượu ngâm thuốc mà nói rằng: « Rượu ngâm vùng tôi ngon lắm, tôi đem biếu cụ một chai. » Tôi bỏ vào mấy miếng truyệt cho đoán nó khỏi bắt. »

Tôi bảo người nhà sắp thức nhắm, rồi bày bàn cờ ra đánh. Đi được mấy nước, tôi nhận thấy ngay rằng cụ tú đã về nhà mở trận ra luyện đề phá nước pháo thăng hà của tôi. Tôi tự nhủ: « Không ngờ ông già bảy mươi này lại có chí phấn đấu và tính hiếu thắng đến thế. Và điều này nữa, chẳng rõ ông có để ý đến không, chứ tôi thì tôi nhìn không sai, là người làm sao nước cờ hiện ra làm vậy. Người bần sĩ, bần thiú, nhỏ nhen thì nước cờ giữ gìn, bo siết từa, tí: đó là nước cờ của các bác nhà nghề đi đứt giải ở các đám hội đám hè. Những người rộng rãi, phóng túng, liêu lĩnh, anh hùng; thì nước cờ cũng rộng rãi, phóng túng, liêu lĩnh, anh hùng. Những người ác, nước cờ không thể hiền lành được. Những người nhả nhả có lẽ độ, nước cờ không bao giờ lắt cắc, du côn. Những người quân tử không thêm đánh trộm, những kẻ tiểu nhân lừa lọc ừng miếng. Nước cờ cụ tú tỏ ra, rằng cụ là một ông tướng can đảm sáng suốt, có mưu trí lúc lâm nguy hay lúc khởi thế công. Nhưng thế thủ của cụ hơi chênh mảng một chút. Tôi chưa rõ cụ ở hạng người nào trong xã hội, nhưng tôi đoán cụ có óc cách mạng. Mãi sau trong câu chuyện thân mật tôi mới biết trước cụ có dính dáng vào việc văn thân và đã bị dây mấy năm ra Côn-đảo.

Lần thứ hai ấy chúng tôi chỉ đánh có một ván. Cụ tú đòi về ngay cho được sớm sửa, vì hôm ấy không có trăng.

Từ đó cứ mười mười lăm hôm

cụ tú lại đến chơi đánh cờ, cho tới hết hè tôi ra Hà Nội.

Rồi vụ hè năm sau cuộc chơi cờ lý thú của chúng tôi lại nổi.

Một hôm tôi tiễn cụ tú một quãng dài mãi tới khỏi làng Trường-lệ. Chúng tôi noi theo đường núi tới chỗ rẽ xuống xuống xóm Sơn mới ra bãi biếu theo ven làng Trường lệ. Khi đứng trên ngọn núi cao, tôi trở một làng xa xa mờ mịt dưới mấy khóm phi-lao và hỏi: « Cụ ở vào vùng kia, phải không? » Cụ lắc đầu đáp: « Không, xa hơn đấy nhiều. » Rồi cụ đứng rướn thẳng người lên, gậy trúc nhắm về một phương, nói tiếp: « Tận nơi kia, sau hòn núi đá xanh xanh và như hình một bức bình phong đó. »

Tôi ngắm cụ tú, tôi ngắm diện mạo đáng bộ cụ, tôi ngắm cảnh biển chung quanh và tôi mơ màng như sống lại lại hàng nghìn năm, vào thời người và tiên thường gặp nhau trên núi cao, trên biển cả; cụ tú với cái mũ ni nhều tam giác, với cây gậy trúc màu vàng ngà đã hiện ra trước mắt tôi thành một nhà đạo sĩ đi tìm thuốc trường thọ. Dưới kia, trên mặt nước phẳng lặng, khúc nhạc chất phác nghìn xưa của bọn dân chài cũng đang diễn lại: Tiếng gõ mạn thuyền theo liền với những tiếng kêu mọi rợ: « O! ời!... o! » kéo dài mãi một điệu Họ dọa nạt cá dấy. Hồn ông cha ta về thời Trần, thời Lý, thời Đinh cũng dọa nạt quân địch như thế. Và đoàn thuyền cá kia so với thuyền trận của các cụ ta có khác nhau mấy tí?

Qua làng Trường-lệ, cụ tú nhất định mời tôi trở về cho kỳ được mới nghe Rồi cụ rẽ lên đường đi biệt vào trong rừng phi-lao.

Thế là tôi chỉ biết cụ ở vào phía sau dãy núi bình phong mờ mờ, một ông tiên trong động khuất nẻo nào đó.

Năm ngoài, chờ mong mãi không thấy cụ tú ra đánh cờ, tôi nhớ quá. Nhớ mà chả hiểu làm thế nào để dò thám tin tức. Hỏi người vùng này thì họ chẳng rõ cụ tú già ấy là ai và ở đâu.

Đã có lần cùng một người nhà tôi mò mẫm về tận vùng trái núi bình phong ấy, nhưng cũng chịu không tìm được di tích cụ tú ký dị ấy.

Đến năm nay, đã gần hết hè rồi mà vẫn chưa thấy cụ tú ra, thì tôi đoán chắc rằng cụ đã quy tiên rồi.

Kể dứt câu chuyện, cụ ký uể oải bày quân ra bàn cờ để cùng tôi đánh giải khuây một ván.

Khái-Hưng

Ngân phiếu gửi cho:

Monsieur le Directeur
du Journal **NGÀY NAY**
80, Av. Grand Bouddha — Hanoi
Đừng để tên người, nhất là tên những người trong tòa soạn và trị sự như thường đã xảy ra.

Lần thứ hai ấy chúng tôi chỉ đánh có một ván. Cụ tú đòi về ngay cho được sớm sửa, vì hôm ấy không có trăng.

Từ đó cứ mười mười lăm hôm

Docteur ĐẶNG VŨ HỸ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies vénérables et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ:

Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 8 giờ đến 12 giờ

Chiều 3 giờ 30 đến 7 giờ

Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH

16 et 18 Rue Ri haud, Hanoi

(đầu phố Hội Vũ)

Tél. 242

Ai muốn?

ĐẠI-LÝ BÁN

Rượu Dâu

(Lê - Quyên, Quảng bình)

« một thứ rượu mùi, vừa ngon vừa bổ làm toàn chất tươi.

Viết thư về lượng lượng với Tổng phát hành

Maison Ngô Như

49, Rue de la Gare — Vinh

Một địa chỉ các bà, các cô nên nhớ



là nhà chuyên môn làm áo tắm đã lâu năm, có nhiều kiểu áo mới chế rất đẹp, làm bằng laine bền màu.

Mặc vào tôn hết vẻ đẹp thân thể.

GIÁ HẠ

Hạnh - phúc rung-rinh...



— Tôi chán vợ ổng làm. Trong chỗ vợ chồng dường như có điều bất mãn lạnh lùng. Than ôi, tình duyên!



— Cậu ấy đáng ghét lắm. Tuổi chưa bao năm mà cóm-rôm như cụ bảy mươi. Than ôi, thú xua tìm đâu nữa!



— Thuốc **VẠN-BẢO** là cứu tinh của tình yêu. Khi trước nếu hai ta đã biết dùng nó, thì đâu phải riêng hân, riêng sầu...

Thuốc **VẠN-BẢO** mạnh xấp 10 lần thuốc bổ-thận cụ-truyền. Có thể cho đàn ông, có thể cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hộp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc:

VẠN - HÓA

8, Rue des Cantonnais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam:

VÕ - ĐÌNH - DẦN

323, Rue des Marins — Chợ Lớn

ĐẠI-LÝ: Mai-Linh 60-62 Cầu Đất Haiphong, Nguyễn-vân-Đức 11 Rue des Caisses Hanoi.

Của O. T.

Sĩ diện

NGƯỜI LÀM. — Thưa ông, từ nay trở đi, ông nên giữ sĩ diện cho tôi một chút. Có ai, ông đừng gọi tôi một cách khinh bỉ như vừa rồi nữa.

ÔNG CHỦ. — Ahh nên nhớ rằng, vì muốn giữ sĩ diện của tôi, nên tôi mới gọi anh như thế.

Của C. Tiên.

Trông lầm

Kuân đương lang thang ở hàng Ngang, bỗng trông thấy một người đàn bà đi trước, ó dầm che khuất đầu, Kuân tiến lên nói:

— Xin quý nương hãy dừng gót ngọc để...

Người đàn bà quay lại.

Kuân tiếp:

— Bà làm ơn bảo dùm hiệu phần phố hàng Đào ở đâu?

Em

Năm và Yến cùng học lớp năm. Giờ



chơi, Năm bảo Yến:

— May phải gọi tao là anh vì tao là con gái.

Yến cãi: may gọi tao là chị thì có, vì tao hơn tuổi mày.

Bỗng thầy giáo đến, bảo: — Trong một lớp cũng như trong nhà, ai kém tuổi thì là em.

Năm cãi:

— Thưa thầy, thế sao (thầy con kém mẹ con hai tuổi mà thầy con vẫn gọi mẹ con là em?)

Của L. Hền

Bắt chước

— Em và thằng Bán cùng ngã à,

N.N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 13)

M. Vinh, Thái-bình. — Ta thường xem đối hay tiền định, tự động mà mà, nên con cháu bị họ, sinh ra tật bệnh, ốm đau, anh em trong nhà bất hòa, vậy sự dễ mà mà có can hệ, và có ảnh hưởng gì đến con cháu không?

— Tôi không tin rằng cảm một thói sát vào một cái mộ cách xa ta hàng dặm, mà lại có thể ảnh hưởng đến sức khỏe hay việc làm ăn của ta được. Nhưng mộ của người Pháp đều để trong nghĩa địa, sao họ vẫn mạnh và hùng cường hơn chúng ta? Điều cốt yếu nhất là đừng tin như thế. Những việc kết phát hay động mộ chỉ có đối với những người hay tin mà thôi. Với lại còn gì nhục nhã bằng khi biết sự thành công của ta trong đời không do tài ta làm nên, mà lại do một miếng đất tốt hay không tốt?

Trần An, Hanoi. — Đạo này nhiều trẻ sơ: bệnh ho gà (coqueluche). Theo nhiều người đã bị nói thì không có thuốc nào chữa được cả; cứ để hết thời kỳ ho sẽ khỏi. Vậy có phải như thế không. Nếu chữa thì chữa bằng cách nào?

— Bệnh ho gà không có thuốc nào chữa khỏi được ngay, và cứ để tự nhiên đến độ bệnh sẽ khỏi. Nhưng không phải thế không nên ebo trẻ sống thuốc, hay là — điều này cần nhất — giữ gìn trẻ cho sạch sẽ, ngوی mũ bằng lụa le gomenelle hay khăn nh d ép, lau rửa tay trên ngực cho khô ráo v. v. để tránh sự lây bệnh chóng nguy hiểm, như bệnh sung sủ.

Một cách chữa rất hiệu nghiệm là đối không khí (chỗ ở) cho dứa trẻ. Phương pháp này có nhiều kết quả hay, và bên Đức người ta thực hành bằng cách cho các trẻ đi máy bay.

Đinh Chí. — Những anh em họ hàng nhà vua có được lương không. Cường bao nhiêu. Có quyền hành gì?

— Những ông hoàng bá chúa thân thì h cần của nhà vua đều có tiền lương, nhiều ít tùy thứ bậc, nhưng cũng chẳng bao nhiêu (một hai trăm là nhiều). Bấy giờ họ không có quyền hành gì cả, cũng được coi như một người thường.

Hoàng Hà, Hanoi. — Tại sao một trứng lay một trái tác một mực ở chân trời, non ta. gần đó mà không trong và khi ở giữa đất đến trái trái lại, non nhỏ đi, xa ra mà trong trắng?

— Bởi vì lúc còn ở chân trời thì chúng

ta trông mặt trời hay mặt trăng qua những tầng lớp không khí khác nhau, và theo một luật của vật học — (réfraction de la lumière dans un milieu non homogène) — ánh sáng đi qua những lớp ấy bị lệch đi nhiều hay ít, nên trông to ra. Còn mặt trời mờ đi và mặt trăng đỏ ra là tại những bụi vương trong không khí: Khi còn ở chân trời, ta trông mặt trăng qua nhiều bụi hơn là lúc mặt trăng ở ngang đỉnh đầu.

Hoàng Hà, Hanoi. — Theo phép lịch sự đi xe lâu, nên nhường chỗ cho đàn bà hay các người già cả. Nhưng từ họ từ chối lòng từ tế của mình thì có lẽ không?

— Việc gì mà bà? Sở dĩ nhường chỗ cho họ là vì ta sợ họ phải đứng mỏi chân, nhưng nếu họ lấy đứng làm thích, thì ta còn cần gì nữa. và lại ngồi xuống ung dung và sung sướng hơn.

J. Lefoi. — 1) Người ta chứng nào tuổi thì không thể cao được nữa.

2) Tập bằng cách nào, chứng bao lúc thì có thể cao được, và cao được bao nhiêu?

3) Những cô gái bị hiệp dâm có thể kết tội đã mất trinh chăng?

4) Những hình phạt các kẻ hiệp dâm ra sao?

— 1-2) Hai câu hỏi trên đã có trả lời nhiều lần. Ông xem lại các mục N. N. nói chuyện. — 3) Dĩ gọi là hiệp dâm, nghĩa là cưỡng ép, thì còn kết tội người con gái sao được. — 4) Tùy từng trường hợp, kẻ hiệp dâm phải phạt tù từ vài tháng đến 5, 10 năm, và bồi thường tiền nữa.

em có đau lắm không?

— Em đau lắm.

— Thế sao em không khóc?

— Tại thằng Bán nó khóc trước rồi, em sợ nó bảo em bắt chước nó.

Hỏi thơ.

CÔ MAI. — Hôm nay có thơ của tôi không?

NGƯỜI « PHẮC-TƠ » (nhìn có ốm ở nói):

— Thơ việc hay thơ tình đấy, cô?

CÔ M., (đỏ mặt) — Thơ việc ông ạ NGƯỜI PHẮC TƠ, (tìm một lúc).

— Không có đâu, cô ạ.

CÔ M., không nhúc nhích, ngần

N. G. L. Halphong. — Ta có nên gáy thiện cảm với mọi người không? Bằng cách nào?

— Nên lắm. Đã sống chung với mọi người, nên khiến người ta có cảm tình với mình, ấy là không kể muốn thành công trong việc gì, lại cần sự thiện cảm của người khác hơn nữa. Cái phương châm đề theo gồm cả trong câu này: « Không nên cho làm người khác cái gì mình không muốn người ta làm mình ». Câu nói « Làm thế nào có bạn » (Comment se faire des Amis) của D. Carnegie, một nhà triệu phú Mỹ, cho ta biết nhiều cách giao thiệp rất tốt. N. N. mục Trông tìm cũng đã có trích dịch nhiều đoạn.

Hoàng Tư, Hải Dương. — Người ta sống để làm gì? Và chết thì đi đâu; có âm phủ và thiên đường không? (Các cha và « sư cụ » cũng bảo có cả?)

— Sống để làm gì? Chắc không phải để biên thư hỏi mục N. N. nói chuyện cần hỏi đột nhiên thế. Thưa ông, sống để mà sống, nghĩa là để ăn, ngủ, hưởng các cuộc vui, và thỉnh thoảng đau khổ một chút. Còn chết thì tất nhiên ở nghĩa địa, nếu không ở cảnh đồng. Âm phủ và Thiên Đường không có thật — (hay có nhưng hiện giờ chưa ai tìm thấy được) —, chỉ có trong trí ta mà thôi.

Hữu Văn, T. V. H. — 1) Hiện bây giờ nước nào có súng cao xạ bắn cao nhất mà cao bao nhiêu cây số?

2) Nước nào có bom to nhất (bom thả trên lâu bay xuống). Nặng bao nhiêu? Ném

ngư một lát rồi sẽ nói:

— Thế ông thử tìm hộ ở chỗ thơ tình xem vậy.

Của N. C. Chúc

Không công bằng.

MỢ. — Ông hay, tao đã cấm mày đến nghìn lần rằng « khi nào cậu ngã thì không được gõ trống kia mà! »

QUYNH. — Mợ không công bằng: sao mợ không... « cấm » cậu ngã khi con đánh trống có được không?

Của T. Đ. Riêng

Quên

Hai đang nằm phân vân bỗng, sự nhớ ra điều gì ngời nhóm dậy gọi vợ:

— Ngày, ba nó.

— Sao? cái gì mà âm lên thế?

— Mẹ cụ có nhớ lên ông chánh (ông Phúc là gì không? tao lâu ngày quên cả tên ngay đi mất!

xuống ruộng lúa của ta thì có thể tung đất lên bao nhiêu thước, đảo sâu xuống bao nhiêu và phá lại đến bao nhiêu thước xuống?

1. Súng cao xạ của các cường quốc nào cũng thế, tương tự như nhau. Trong cuộc nội chiến Tây ban nha — một trận địa để thử những khí cụ mới — binh như súng cao xạ của Đức bắn nhanh và bay trúng hơn cả. Đạn lên cao tới 20 cây số. — 2. Bom nặng nhất từ một đến hai tấn. Nhiều nước có. Sức tàn phá ở ruộng còn tùy đất khô hay có nước, ném cao hay thấp — nhưng họ không ném xuống ruộng làm gì vì vô ích.

HỘP THƯ

Chú ý. — Những câu trả lời về các câu hỏi có tính cách luật pháp để lại đến số sau sẽ đăng. Xin các bạn vui lòng chờ.

Mme Quy, Hanoi. — Những câu hỏi của bà đã trả lời rồi.

Ông Nguyễn Thiệp, H. N. — Chúng tôi vẫn biết thế, nhưng các câu hỏi gửi đến hàng tuần nhiều lắm, với lại chỗ của mục này chỉ có hạn, nên không thể làm khác được. Ông bằng lòng vậy.

Ô. X. T, Hanoi. — Tại sao? Tại những câu hỏi của ông không hợp lệ trong cách thức viết. Nếu ông muốn chúng tôi chịu khó trả lời ông, sao ông lại không muốn mất một tí chịu khó trong khi viết? Chúng tôi nhận được vài ba chục câu hỏi mỗi tuần.

Ô. Phạm Lữ, Hưng-yên. — 1) Bà có một hai cuốn « Le Français par soi-même » xuất bản, tôi không nhớ tên tác giả. Như cuốn « Học tiếng Pháp theo lối thực hành » — (Eude Pratique de Français), nhà xuất bản Mai-Lêh, giá 0p.80. Ở trường Tri Tri, và trường Văn Lâm, phố Ba Gõ, cũng có lớp dạy tiếng Pháp.

2) Nữ trường tư phải xin phép, ở đâu cũng vậy.

Ô. K. Bích, Hanoi. — Có thể được, nhưng phương pháp ấy phải phức tạp, không thể ở đây được.

Có Hồng Vân, Nam-dịnh. — Thưa Lam và Tố Lữ là hai người, không phải một. Không thể chữa ý có được, vì đó là việc riêng.

Thuốc đánh răng sát trùng « **ÁNH BẠC** »
L'Eclat d'argent
blanchit les dents

Có bán khắp nơi và ở:

PHARMACIE DU BON SECOURS

52 BÍ ĐÔNG KHÁNH — HANOI

Có nhiều hàng bán lẻ khắp Đông - dương

CHUYỆN KỶ THÚ TRONG

NHỮNG CUỘC TÂY DU

XU'A và NAY của NAM TRIỀU

bài của THANH-TỊNH

(Tiếp theo) TÂY BAN TRỰC CHỈ 1877

Một mình ở nước người ta
Chang quanh biển thần trời xa mặt
màng

Lên trai chỉ một chữ tưng
Là đem thân thể mở vùng nước
non

Nguyễn Lăng Đoàn
(Trích trong Tây Ban trực chỉ)

QUA năm 1877 vua Tự Đức lại phái sứ qua Pháp và qua Tây Ban Nha để điều đình về hòa ước thương mại ở Trung và Nam kỳ. Sứ đoàn gồm có ông Nguyễn Tăng Doãn, Tôn thất Phiến, Huỳnh Văn Vận và mười chín người khác. Bật đầu đi ở Hàn ngày 21-12-1877 trên chiếc tàu *Inde*. Đến Toulon ngày 22-2-1878 rồi đáp tàu *Annamite* đến Marseille. Tiền phí tòa do nước Pháp chịu một nửa. Ngày 22-3-1878 viên Hải quân thượng tướng Duperré đến rước sứ thần Annam ở công quán vào điện Elysée bởi yết ông giám quốc Maréchal (Hồi ấy nền quân chủ ở Pháp đã bị đổ). Sự tiếp đón sứ thần lần này có vẻ ngang hàng hơn, nghĩa là ít phân ngôi chủ khách, nhưng kém về long trọng và không oai nghi bằng lúc còn nền quân chủ. Qua ngày sau năm ông thượng thư Pháp đến công quán đáp lễ sứ đoàn. Đến 7 tháng 5 các sứ thần lên từ già Paris để qua Madrid. Ngày 10 tháng 5 thì đến kinh đô Tây Ban Nha, viên tổng trưởng bộ ngoại giao Siloela lên đón tận ga. 5 giờ chiều hôm ấy có đại tướng Gorniz thay mặt cho cả binh đội Tây Ban Nha đến viếng sứ đoàn Annam ở công quán. Một giờ rưỡi chiều ngày 22-5, sứ đoàn vào triều làm lễ bệ kiến. Cả thấy có ba chiếc xe. Chiếc xe thứ nhất từ mã để cho các quan tùy tùng của sứ đoàn. Chiếc xe thứ nhì từ mã đi không để lấy danh có hoàng đế Tây Ban Nha ra rước sứ thần. Chiếc xe thứ ba cũng từ mã để các vương tử Nam Triều ngồi. Dọc đường họ có treo cờ vàng bên cạnh cờ Tây Ban Nha, trong vườn hoa và trước cửa các công sở. Vào đến trước sân điện, quân lính bỗng súng chào như lúc tiếp đón Hoàng Đế. Súng thần công bắn ra chín phát. Vào đến điện chính có Hoàng Đế tự thân hành ra tiếp. Nguyễn Tăng Doãn giới thiệu sứ đoàn và dâng bức vương thư lên bệ Hoàng Đế đưa hai tay nhận lấy. Ba giờ chiều Hoàng Đế ra lệnh bãi châu sau khi dẫn viên tổng trưởng bộ Lễ đưa sứ

thần về công quán. Chiều hôm ấy vương tử đến thăm công chúa des Asturies, chị của Hoàng-đế. Bốn giờ chiều Hoàng-đế và Hoàng hậu mời sứ đoàn đi xem cuộc đấu bò tốt (course des taureaux). Ngày 17-5 dự yến ở Hoàng cung, các quan đều mặc phục. Chua và tối nước Tây-Jan-Nha hôm ấy mỗi người đều đeo một trụ kim liền của Hoàng đế Việt Nam gửi tặng. Ngày 21-5, 4000 binh sĩ và 200 người ngựa diễu qua trước công quán để chào sứ đoàn. Ngày 23-5 làm lễ tạ biệt ở Hoàng cung. Ông Nguyễn Tăng Doãn được thưởng Grand Croix de l'ordre royal d'Isabelle la Catholique. Các quan tùy tùng cũng được thưởng phẩm trật thấp hơn. 27-5 đến Paris. Ông Nguyễn Tăng Doãn lại được thưởng Croix de Grand Officier de la Légion d'honneur. 20-7 đáp tàu *Aveyron* về nước. Đến Huế ngày 10-9-1878. Chúng ta thấy sứ đoàn của Triều đình Annam được biệt đãi ở Tây-Ban-Nha và được coi ngang hàng với 14 sứ thần của Anh, Đức, Mỹ, Nga và... hiện có mặt tháng ấy ở Madrid. **Sợ rầu** - Ngày 15-5-1878, một người Annam tên Hóa 36 tuổi nguyên quán ở Quảng Nam đến thăm sứ đoàn ở Madrid. Hóa qua ở Tây-ban-Nha lúc mới tám tuổi, làm con nuôi một thuyền trưởng tên Vecente. Ông Nguyễn Tăng Doãn có ban cho 20 quan tiền đồng gọi là kỷ niệm của vua Nam. Lúc mới bước vào công quán Hóa thoát thấy ông Nguyễn Tăng Doãn đang chơi ở ngưỡng cửa trong, liền chạy đại vào ôm má hôn và khóc nức nở. Máy người tùy tùng xa nhà đã lâu, thấy Hóa khóc cũng khóc theo. Lúc Hóa ra về ông Nguyễn Tăng Doãn cứ rờ má kêu đau má, vì rầu của Hóa rần rần. Ngày 22-5, một người Annam khác tên Dũng làm thợ chữa đồng hồ ở Madrid đem 50 quả lễ đến biếu sứ đoàn, và nhờ một người đồng hương đem hức thư về cho mẹ ở Quảng-bình. Dũng có gửi tặng vua Tự-Đức một chiếc đồng hồ con bằng vàng. Dũng mới 25 tuổi. Mới thoát thấy Dũng hức vào công quán, ông Nguyễn Tăng Doãn đã đưa hai tay bịt má, mặc dầu Dũng chưa hề rầu.

NGỰ GIÁ NHƯ TÂY (1922)

Chớ như Quả nhơn mà được lấy
cảnh ngộ làm ri, là vì như một
người ở thôn già ao ước mùi hoa
thơm, nay đã được thưởng ngoạn
một ngành danh hoa rất là thơm
tho, dầu có trở ra về, mùi hương
cần cũng cứ còn phưởng phất trước
mặt.

Khải Định
(Trích nguyên văn trong bài diễn
văn đọc ở thượng nghị viện Pháp)

Ngày 24 tháng tư năm Nhâm-Tuất (1922) một vị vua Việt-Nam lần đầu liên ngự giá sang Tây. Ngài đem đông cung Vĩnh-Thụy - lúc ấy mới sáu tuổi - đi học đề « cho được sự quảng kiến văn, may đúng ngày sau có đạt đến thành tài, đề trước chủ xướng Tôn Mếu, sau sửa trị nước, trị dân cho hạp thời theo lúc ấy. » Đó là lời tuyên ngôn của Tên-Đế trong dụ chỉ. Đức Tiên-đế cũng không quên nói mục đích của cuộc du Tây trong mấy câu rằng: « Còn sự Ta ngự giá qua Pháp quốc chuyển này thời Ta tưởng cũng có sự ảnh hưởng cho quốc dân ta bây giờ, mà lại ảnh hưởng cho cuộc tương lai... »

Những quan trọng tùng bởi ấy là: Nguyễn hữu Bài, Nguyễn hữu Tiền, Bửu Trúc, Bửu Phong, Thái Văn Toản (ngự tiền thông sự) và nhiều thuộc viên khác.

Trước khi đi, hoàng thượng đã hạ sắc: « Trích một phần cấp chỉ kim khánh 1000 tờ, kim bội 1000 tờ, kim tiền 500 tờ, long tinh 480 tờ và ngân tiền 400 tờ đem qua thành Paris; còn một phần nữa: kim khánh 150 tờ, kim bội 50 tờ, long-tinh 20 tờ, kim tiền 50 tờ và ngân tiền 100 tờ thì đem theo dùng trong khi đi tàu. »

Đoàn thành giá bắt đầu đi ở Huế vào Hàng bằng xe lửa, đáp tàu thủy *Porthos* vào Saigon rồi cũng do tàu ấy qua Marseille.

Ngày 27-5 đến Marseille, 29 đến Paris, Hoàng-thượng ngự ở bộ Thuộc địa. 11 giờ hôm ấy hoàng thượng đến thăm ông giám quốc Millerand ở điện Elysée. 12 giờ ông giám quốc đáp lễ ở bộ Thuộc địa. Ngày mồng một tháng năm nhuận, ông giám quốc mời hoàng thượng đi xem đua ngựa, và tối hôm ấy đi xem tuồng Faust ở Opéra.

Ngày mồng hai tháng năm một bữa tiệc linh đình ở điện Elysée. Chúc từ qua, chúc từ về.

Sau cùng Hoàng thượng tặng ông giám quốc một cái lư hương và

một cặp đũa bình bằng bạc khảm vàng, tặng bà giám quốc một cái kim bội và gấm lụa. Mấy ngày sau là ngự lâm thắng cảnh thành Paris.

Ngày 8-5 Hoàng thượng chuẩn cho ông Nguyễn hữu Bài qua La-Mã, và gửi một cái ngọc khánh tốt đại hạng và thù anh tặng Giáo Hoàng.

Ngày 19-5, vào khoảng 11 giờ, Hoàng thượng ngự xuống tàu *Angers* về nước. Tàu này của nước Đức bởi binh phi cho nước Pháp.

Một tháng sau cũng nhằm ngày 19 tàu *Angers* đến Hán rồi Hoàng thượng đáp xe lửa đặc biệt về kinh. Cả đi và về vừa đúng bốn tháng chẵn.

Một ông vua thi sĩ

Nhờ cuộc ngự du, người ta mới biết vua Khải Định cũng là một ông vua thi sĩ. Hôm ấy Hoàng đế ngự xe hoa từ Paris đến Marseille. Trong lúc quàn tàu đang xịch xịch tiến, Hoàng đế quay nhĩa thành Paris lần khuất sau dãy cây xanh, lòng tự nhiên buồn man mác. Luyện cảnh luyện người, Hoàng thượng liền lấy bút viết:

Ba-Lé doãn thị nhất danh đó
Điều lộ lâu đài thắng hạ đồ
Cang điện y nhiên lịch triều vật
Thảo ba tranh tự tích thời vô.
Ông Nguyễn Cao-Tiên phụng dịch:
Đó hội Pha-lê tiếng gọi rằng
Cửa đàng lâu các vẻ đài bằng
Cang đền để quốc trông còn đó
Ba có in màu thủa trước chăng.
Vua thi sĩ, quan cũng thi sĩ!

NGỰ DU 1926

Et la France fut pour moi si accueillante et si douce que je m'y sentis jamais un étranger. Elle m'adopta comme un fils.

Bảo Đại. (Trích trong diễn văn đọc trong bữa tiệc từ giả ở đất Armenouille)

Vua Khải Định thành hà ngày 6-11-1925. Đông cung Vĩnh thụy về chịu tang và lên ngôi Hoàng đế ngày 8-1-1926 lấy niên hiệu là Bảo Đại. Làm lễ đưa linh cửu lên Thiên Định cung xong, vua Bảo-Đại trong năm ấy, trở qua Pháp học thêm nữa.

Cuộc ngự du lần này có vẻ âm thầm đau đớn, các lễ triều nghi đều cử hành trong sự yên lặng của tang chế và của buồn thương. Sáu năm sau ngài đáp tàu *d'Artaignan* về nước. Bến cap Saint Jacques, ngài ngự qua tàu *Avalanche* để đáp chiến hạm *Damont d'Urville* về Hán. Ngài đáp xe lửa về Huế ngày 8-9-1932 giữa một chiều mưa.

(Xem tiếp trang 20)

hãy trị bệnh bằng thuốc chuyên môn

Bác-phê linh-dược

Trị các bệnh ho mới phát, ho khan có đờm, tắc tiếng. Ho gà, có thài ho, để rồi ho sần sần. Ho lâu năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai chũ vai đau, đờm xây xẩm, mất ngủ, ón lạnh, xìt xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá nỏ hộp 1.00

Phụ-nữ bạch-huyết

Trị kinh nguyệt không đều, hay trễ suýt. Huyết kinh bầm dợt, huyết kinh khi nhiều khi ít. Tử cung sưng, có mủ, đau trắng da dợt, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mắt xanh, điếc, bất lực. Uống trong 1 hộp Bạch huyết hoàn thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch-đái. Mau có thai.

Giá mỗi hộp 1p.00.

Gửi Contre Rembt. do :

VẠN-HÓA 8, Cantonais, Hanoi
VÔ-ĐÌNH-DẪN

323, Rue des Marins - Cholon
ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu Đất Hảiphong
Nguyễn-văn-Đức, 11 Rue des Caisnes - Hanoi

PHỤC-HƯNG

Lâm-Dược-tuyệt
là cái đặc-điểm của thuốc

Nhiều bạn phân nản thuốc Di-tinh chỉ trị tạm thời. Còn sống thì hết bệnh, mà nghĩ thuốc, bệnh trở lại như xưa.

CỔ-TINH-ÍCH-THỌ hoàn của **PHỤC-HƯNG-Y-QUÁN** bảo chế không có như vậy. Sở dĩ được tin dụng như thế, là nhờ ở chỗ : **LỊNH-KHÔNG-BAO-GIỮ-TRỞ-LẠI**.

Uống một-tính, di-tinh, nhe trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là thật mạnh. Bệnh hoạt tinh, nặng 5, 7 năm dùng nhiều lắm 5 hộp, là không còn bao giờ tái trở lại nữa.

Cái đặc-điểm của **CỔ-TINH-ÍCH-THỌ** là ở chỗ ấy.

Giá mỗi hộp 1p.00.

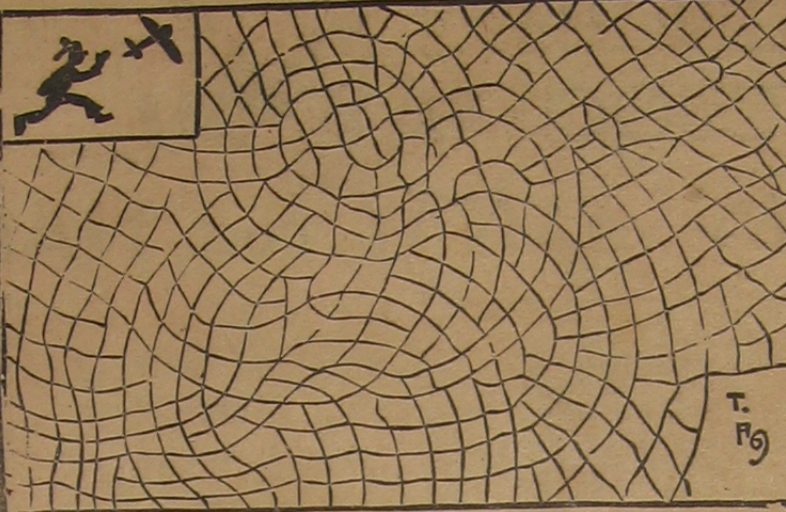
CỔ-TINH-ÍCH-THỌ
Uống một-tính, di-tinh, nhe trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là thật mạnh.

(Gửi Contre Remboursement)
Tổng phát hành phía Bắc:

VẠN-HÓA 8 Cantonais, Hanoi

Tổng phát hành phía Nam:

VÔ-ĐÌNH-DẪN 323 Marins - Cholon
ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu Đất Hảiphong,
Nguyễn-văn-Đức, 11, Rue des Caisnes - Hanoi



Muốn có một cái bình to hơn hình mẫu nhỏ ở góc trên, các bạn hãy lấy bút mực hoặc bút chì tìm dung ở những ô vẽ trên đây mà tô vào sẽ thấy

Việc tuần lễ

(Tiếp theo trang 5)

đình; đoàn đại biểu Nhật nói không thể chờ được nữa nên lại trở về Thiên Tân. Ở Bắc bình có chừng 5 vạn người Tàu và người Nhật hiện tình bãi Anh. - Nhật cường bách Anh phải nhường lại cho Nhật những cơ phần trong công ty mỏ Trung-Anh ở Hà-nam.

Nga sắp cho Tàu vay 700 triệu đồng tiền Nga. Anh, Pháp, Mỹ đều giúp Tàu về mặt tài chính.

Uống tinh Vệ vừa diễn thuyết trước nay truyền thanh đề hô hào dân Quảng-dông giằng bừa với Nhật. Chính phủ Nhật tỏ rất nhiều tiền cho Uông đứng lập chính phủ mới ở Quảng châu.

Hai quân Nga-Mông và Nhật-Mãn vẫn có những cuộc xung đột lớn.

Nhiều máy bay Nga vừa bay sang thêm thỉnh tấn Đông kinh tới một tiếng đồng hồ.

Máy bay Nhật lại đánh phá ở Nam-quan - Máy bay Nhật lại vừa đến ném bom xuống Long châu, Minh-biang, Ninh-minh và Bằng tương. Nhiều nhà cửa và kho chứa hàng và nhà đoàn Long châu bị tàn phá.

Phân đối việc ở lại Hòa ước 1884 Báo giới Bắc kỳ đã họp ngày 12 Aout tại Hotel Lac Xuân đề bàn cách phân đối việc trở lại hòa ước 1884. Một đoàn đại biểu sẽ yết kiến ông Toàn quyền đề tỏ ý kiến của báo giới về việc này.

Việc bán thuốc lã thêm khó

khăn - Vì bắt được nhiều thuốc lã gian tem cũ nên nha thương chính Bắc-kỳ đình bắt buộc các nhà đi bán thuốc lã ngoài việc gắn tem vào thuốc, còn phải đưa thuốc đến trình nhà Đoàn sở tại để lấy dấu vào tem nữa.

Các nơi bị lụt ở Bắc-giang - Tỉnh Bắc-giang có 54 làng bị ngập, trên ba nghìn mẫu ruộng bị thiệt hại hoa màu và 320 chiếc nhà bị đổ. Số thiệt hại có tới năm vạn đồng.

Người Nhật hành động ở Đông-dương - Theo tin ở Tràng-khánh thì hiện nay người Nhật đương gây những cuộc khuấy phúc ở Trung-kỳ. Có 6, 7 người Nam vào hàng bắt đặc chỉ hiện đang ở Quảng châu đề sau này cầm đầu những cuộc khuấy đảo ở Trung-kỳ và các xứ trong cõi Đông-dương. Hình như

SẮP CÓ BÁN

Ông Đồ Bê
của KHÁI HƯNG

Cuốn sách đầu tiên của loại
SÁCH HỒNG

Giá độc nhất 0\$10

SẮP CÓ BÁN

Các bà, các cô mặc áo tắm Cự Chung, khi ra bãi biển có thể tự phụ rằng không còn ai có cái maillot nào đẹp hơn.

Tại hiệu Cự Chung hiện đang trưng bày đủ các kiểu rất đẹp giá từ 3\$70 đến 5\$50.

Cự Chung

100 Hàng Bông - Hanoi

ơ quan do thám của Nhật đã yêu cầu Cường Để đặt một tổng bộ ở Quảng châu - (Tin báo Đông Pháp)

Các quyền Toàn quyền Đông-dương - Trong khi ông Toàn quyền Brévié công cán ở Pháp thì ông khám sứ Greffeuil được tạm cử trông nom công việc phủ Toàn quyền. Ông Brévié đã khởi hành về Pháp hôm 18 Aout.

Tin thể thao. - Racing-Club, vô địch Bắc-kỳ, bị vô địch Nam-kỳ hạ 4 bàn gỡ 2. Trận thứ nhì Racing thua hội tuyển B 6-1. Người ta cho là cấp bậc về của Racing kém quá nên thua đậm.

TOMBOLA UÂN-HOÀ

Các giải của Tombola Uân-Hoà là những đồ có giá cả : 1 cái xe nhà, 1 cái máy truyền thanh và 73 cái xe đạp hạng tốt, vì có nhiều tombola mà tiền bán vé Uân-Hoà chưa đủ mua các giải, nên bản hội phải xin phép quan Thống sứ hoãn lại tiền các bạn đã có lòng yêu mua giúp vé. Trong thư xin phép đó, bản hội có gửi kèm cả biên bản của Me Lacoste về việc kiểm và đánh dấu vé trước khi đem bán để tỏ công việc làm của hội là minh bạch. Nay phải hoãn lại tiền, bản hội thiết về tiền chi phí in vé, cổ động v. v. Những vé hoãn lại, bản hội sẽ đem trình nhà chức trách và hủy trước mặt đại biểu của chính phủ. Vậy bạn nào có vé xin đưa lại Phạm-lạc Ty, thủ quỹ hội ở 201 hàng Bông

Theo lời yêu cầu của đoàn Ánh-Sáng, bản hội ước ao các bạn vui lòng đổi cho lấy Tombola Ánh-Sáng trước sau vẫn mong ở lòng quý hóa của các bạn.

Hoàn lại tiền hay đổi lấy vé Ánh-Sáng xin lại 201 hàng Bông.

Đổi lấy vé Ánh-Sáng xin lại : Đoàn số Ánh-Sáng 28 Richaud. Báo Thời Vụ 16 hàng Da Báo Ngày Nay 80 Quan Thánh Hội Uân-Hoà lai-cáo.

Mấy Đại lý chịu tiền lâu chưa trả

M. Thiện-Dàn thư quán, Vinh kiêm, Trà-vinh.
M. Vương-gia-Bật, Nha-trang.
M. Hoàng-xuân-Mông, Mông-hoa, Mỹ-tho.
M. Nam-Cường-Nguyễn-văn-Xuân, Mỹ-tho.
Xin lập tức gửi tiền về trả. Đừng để đòi hỏi thêm lần nữa trên mặt báo. N.N.

Docteur Cao-xuân-Cầm
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ
BỆNH HOA-LIỀU và NỘI-TƯỚNG
Khám bệnh tại :
183, Henri d'Orléans - Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội-Say-Thiện)

Sách «Nói chuyện với con» của bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Kỳ, phố Bô-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 9p.35 một quyển



Ngay Nay ở khắp nơi

Tin Huế

Tờ báo «Huế»

Một tờ báo lấy tên Huế đã cho số ra mắt ở Huế và chung... sắp nhắm mắt cũng ở Huế. Chủ trương tờ báo ấy là toàn người ở Phú Tuy-Lý. Vì thế chúng ta thấy cả một hồn thơ lai láng, cả một trời mộng bao la. Thơ thì hóa ra thơ thần, và mộng thì ra mộng «nồi kê» nghĩa là không bao giờ đạt được.

Báo ấy hứa: Đem những người có tài từ trong bóng tối ra ngoài ánh sáng. Đem ai? Và đem được ai lúc ông chủ bút cũng còn trong bóng tối của làng văn. Tự cứu mình trước đã chứ.

Huế là một kinh đô bí mật. Ai cũng nhận thấy thế. Bí mật hơn nữa là cách chánh trị của đường quan và thuộc quan.

Đem cái bí mật ấy ra ngoài ánh sáng là một điều cần nhất. Mong tờ Huế đề ý đến mặt này. Còn liên không đủ sức thì thôi, ngậm miệng ở đây là như «đem củi về rừng»; để những vần thơ tự nhiên của sông Hương núi Ngự ghép những âm điệu mê ly của trăng ngàn gió sớm còn hơn.

Lại phỏng vấn

Ông Convard de Prolles, đặc phái viên của báo France-Annam ở Pháp hết phỏng vấn hoàng đế Việt Nam đến phỏng vấn ông Phạm Quỳnh.

Trong những câu ông ta hỏi, thì câu chuyện «vấn an» là dài hơn cả.

Và ông Phạm Quỳnh đáp:

— Tôi vừa đến nước Pháp thì tự nhiên đau bụng cúm nặng lắm. Vì khí hậu lạnh của thành Pha-lê...

(Thế là ông Phạm Quỳnh không



— Chào cụ, cụ đưa cháu đi đâu đấy?
— Tôi đưa cháu đi chữa nốt chàng nhạc.
— Thế nào, cháu đã đỡ nhiều chưa cụ?
— Cảm ơn ngài, đã khỏi được 3 nhân rồi.
— Có phải mổ trích gì không cụ?
— Không, chỉ giàn thuốc cao là rơi nhân ra, là khỏi. Mà không mất tiền thuốc cao!
— Ở đâu... ở đâu thế hở cụ?
— Ấy ở phố Bạch Mai, hiệu CỬU THỂ Y QUÁN, số nhà 227 Hà Nội.

hợp với thủy thổ nước Pháp. Sự khi ông ta trở về nước lại đau bệnh cúm một lần nữa. Vì hiện giờ không khí trong nước đối với ông ta cũng lạnh... lòng lắm).

Xong câu chuyện vấn an chiếm ngót một phần ba bài, đến chuyện vấn nạn. Nghĩa là hỏi để làm cho ông Phạm Quỳnh lúng túng:

— Cụ lớn có đi dự lễ 14 Juillet đến không?

Ông Phạm Quỳnh đáp:

— Có, tôi được sự vui vẻ đi vi hành lộn lạo trong đám đông người. Tôi có thể thăm định sự sâu xa của tánh kiêu hãnh và chí hiên ngang rộng rãi trong lòng muốn khán giả...

(Thế mà ở xa chúng tôi cứ tưởng ngài xem họ duyệt binh bên cạnh các quan thượng thư Pháp. Và nếu ngài vi hành thì các ông ấy đã bàn khoăn cho người đi tìm ngài đến dự lễ cho kỳ được. Thì ra ở xa chúng tôi lầm).

Mấy câu sau chỉ nói chuyện cụ thượng thăm viếng người này người khác, không có gì lạ.

Chỉ lạ là sau cùng ông Convard de Prolles nói câu sau này với cụ Phạm:

— Tôi sẽ làm cho độc giả báo tôi đồng lòng trước sự tiếp rước ân cần mà cụ lớn đã vui lòng để dành cho tôi.

Hứa được nhưng làm không được. Đọc xong bài ông, độc giả chúng tôi không đồng lòng nhưng đau lòng lắm. Có lẽ tại chúng tôi cười nhiều quá!

Làm thơ tiến bước

Các quan viên ở Ngự tiền văn phòng, ở bộ Giáo dục và ở Quốc sử quán không biết làm gì cho qua thì giờ. Nhân thấy cụ thượng Phạm «hộ giá sang Pháp đình», các cụ ấy liền ngồi cả hai chân trên ghế rung đùi chanh nhau nghe bành bành, rồi với một giọng lè khò cất tiếng ngâm, làm vang động cả vùng sông Hương núi Ngự.

Ra sức cần lao giúp thánh vương
Con thuyền vạn lý vượt tràng dương
Pháp-Nam thêm được tình giao
hữu

Trang Bắc còn mong bước thịnh
cường

Đón khách cây reo triền núi Bạch
Đợi người trăng đợi bến sông
Hương

Tác thành, nâng chén xin mừng
chúc:

« Vì nước vì dân vẹn nội đường »
Thật là một bài thơ viết đúng
luật.

Phòng hơi ngạt

Giấy quảng cáo dạy cách mang

mặt nạ phòng hơi ngạt đã dán trong một vài công sở Huế. Công chúng đã lần lượt đến đọc và đến học. Họ thấy đúng và cần lắm. Chẳng hạn như mấy điều sau này:

- 1- Phải dán giấy nịt trên đầu cho chặt.
- 2- Phải vận bầu hơi cho kỹ.
- 3- Lúc có hơi ngạt thì đứng chạy.
- 4- Phải đi thẳng và đi ngược chiều gió.

Dân ở Huế đã học mấy điều ấy thuộc lòng rồi. Họ xem là một điều cần ích cho tính mạng sau này của họ, nên ai cũng hết lòng lưu ý.

Nhưng họ bàn khoăn và tự hỏi: Nhưng họ bán khoán và tự hỏi: — Học thì đã thuộc rồi đấy! Nhưng mặt nạ đâu?

Chẳng lẽ lúc nào có hơi ngạt lại đọc mấy câu «chú» trên cho khỏi ngạt. Và nếu thật mấy điều dặn trên là «chú giải độc» thì phải soạn lại thế này cho dễ đọc:

Ừm ba la! Ừm ba la!
Nam mô Hơi Ngạt ta bà cứu châu
Phải dán giấy nịt trên đầu!
Phải vận cho kỹ cái bầu hồ lô
Khi nuy chớ chạy đứng xô
Hãy đi ngược gió tìm... mồ mà
chui!

Nhà thương Bạc

Ngay trước cửa Thượng Tứ— cửa chính của Hoàng-Thành — trên bờ sông Hương, có một ngôi nhà đồ sộ lấy tên là nhà Thương-bạc. Nhà ấy mới cất lại trước đây bốn năm. Ngày xưa các quan dùng ngôi nhà ấy để thương nghị và bàn bạc những chuyện quan trọng trong nước.

Về sau nước mình ở dưới quyền bảo hộ của nước Pháp, nhà ấy triều đình Huế không dùng đến nữa.

Và thấy không ích, triều đình cũng cho triệt hạ nhà ấy. Nhưng trên vạt đất ấy sở Lục-lộ lại dựng lên ngôi nhà khác lộng lẫy, cao ráo hơn và cũng lấy tên là Thương bạc.

Nhà ấy hiện giờ không còn nghĩa nữa cũng như tên nhà ấy. Nghĩa chữ Hán đã mất, nhưng may nhà ấy còn níu lại được nghĩa chữ Nôm: Nhà Thương Bạc nghĩa là nhà người ta rất thương tiền bạc.

Vì chính nhà ấy đã làm chứng cho nhiều sông bạc công khai trên sông Hương cũng như trong một cái dính gần đây.

Lại các quan ngày nào vào bộ cũng thấy nhà Thương Bạc, và tự nhên một câu khuyên bất ngờ như thăm bên tai:

« Chúng ta phải thương lấy bạc ».

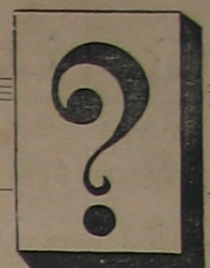
Nhà Thương Bạc hôm nay đã có nghĩa và nghĩa rộng hơn xưa.

Thịnh Không

HỘP THƯ

Ô. Nguyễn công Chúc, Hạ yên Quyết — Đã gửi tiền nhận bút, tính theo thư trước (26-7). Thư sau ông biên cả bài của người khác và cả bài lấy tiền rồi.

Ô. Ng-tá Giác, Huế — Đã lĩnh theo thư trước (29-7). Thư sau ông biên nhầm.



NGƯỜI BẠN HẰNG NĂM

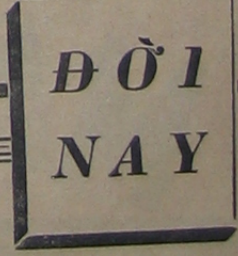
...MỘT NGƯỜI DI THƯỜNG: VUI VẺ, LỊCH THIỆP VÀ KHÔN NGOAN;

... BIẾT ĐỦ MỌI ĐIỀU, HIỂU HẾT MỌI SỰ VÀ NÓI ĐƯỢC MỌI THỨ CHUYỆN VỀ ĐỜI NGƯỜI.

...MỘT NGƯỜI BẠN ĐÁNG YÊU MÀ CHÚNG TA AI CŨNG TÌM ĐƯỢC VÀ AI CŨNG NÊN LÀM THÂN, VÌ ĐÓ LÀ MỘT QUYỂN SÁCH CÓ GIÁ TRỊ.

...MỘT CUỐN SÁCH CẦN ÍCH CHO MỌI NGƯỜI.

NHÀ XUẤT BẢN



NGƯỜI VÀ VIỆC

(Tiếp theo trang 5)

Ong Học trả thù

TUỞNG ông Bùi Xuân Học đụt, như người ta vẫn tưởng, thì thật oan cho ông ấy quá.

Ông ấy không phải chỉ biết ngồi một cách bệ vệ. Ông ấy còn nhiều cái thông minh hơn thế nữa kia. Thì dụ như ngày nào ông ta bắt nổi súp de Văn điển nổi chơi. Lại thì dụ như gần đây, ông cả quyết bắt Sâm sơn phải có hội Cát tổ, để ông có thể lấy ảnh chụp năm ngoài làm ảnh chụp năm nay chơi.



Đại khái ông ta thông minh như thế. Còn đực giả của ông, có thông minh hay không, ông không để ý đến. Miễn là trên tờ *Việt Báo* của ông ta, có đăng giông chữ đỏ chói như môi con đĩ: tờ báo lớn hằng ngày đăng tin và nhiều tranh ảnh là đủ rồi. Tin có là tin súp de và ảnh có là ảnh đời thượng cổ cũng mặc.

Nhưng ông ta không muốn người khác đụt đến cái thông minh quá sức ấy của ông ta. Hoàng Đạo, trong một kỳ trước, nhắc cho ông rằng nên trong chút đỉnh cái tên « tờ báo đảng tin lớn » thì ông lấy làm tức tối lắm.

Tức tối, nhưng ông không đụt. Ông bèn trả thù. Ông bèn họp các tiền yêu tại: Mias, Ciad, Chu Ngọc Chu Nghiéc, để tìm phương báo hận. Vì vậy mới sinh ra kiếp *Việt Báo* trào phúng trong đó các tay ngoại giao cũ khò, văn chương cụ phách đều thao thao bất tuyệt nhà hết rai ra để nói xấu.

Ý chừng là để báo đực giả rằng: tôi còn nói xấu tài chứ không chỉ đang những tin súp de hết.

Tin sau cùng. — Ông Học và bọn đồng chí đã nhất quyết trả thù nổi súp de Văn điển và bức ảnh Sâm Sơn. Họ đã chung tiền nhau đợi dịp Sở Rượu Văn Đền thả một nổi súp de ra là mua liền, rồi để bằm vằm ra từng mảnh cho bà con giạn.

Còn bức ảnh Sâm Sơn, thì họ đã nhất quyết mua hết các số báo có đăng bức ảnh ấy đã bán rồi để về đâm nát ra như cám.

HOÀNG ĐẠO

Cuộc Tây du

(Tiếp theo trang 6)

Hoàng nhĩ sợ ai?

Lúc ấy Đồng cung Vinh Thụy còn nhỏ. Đức Tiên Đế lần lượt cho các quan phụ đạo vào dạy chữ Hán cho Đồng cung. Trong ấy có ông Lê Nhữ Lâm cùng gia tuy hiền nhưng gương mặt quá oai đến dữ.

Trước khi ngự giá như Tây, đức Tiên Đế liền cho gọi Đồng cung qua điện Kiến Trung và hỏi:

— Trong các quan phụ đạo dạy hoàng nhĩ, hoàng nhĩ sợ ai nhất?

Đồng cung nghĩ thầm trong bụng: hễ nói người mình sợ thì chắc phụ hoàng sẽ không cho theo qua dạy mình bên Pháp nữa, nên vui vẻ tâu:

— Tâu ông Lê-Nhữ-Lâm.

Đức Tiên Đế đáp:

— Thế thì ông Lê-Nhữ-Lâm được dạy hoàng nhĩ bên Pháp.

Thì ra tiên đế nghĩ trái lại và cho người nào mình sợ mình mới học chăm.

NGỰ DU 1939

... J'escompte des douceurs de son climat, les meilleurs effets pour le rétablissement d'une santé qui depuis quelque temps, laisse quelque peu à désirer.

Le séjour que je ferai dans la Métropole en compagnie de l'Impératrice et des Enfants Impériaux me permettra également de prendre les contacts nécessaires avec le gouvernement fran-

VÔ-ĐỨC-DIÊN

KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Négrier

HANOI — Tél. 77

çais et les milieux politiques de France.

Bảo-Đại

(Trích trong diễn văn đọc ở điện Cẩn Chánh ngày 8-5-1939)

Ngày 10-5-1939 Hoàng gia rời Huế để vào ngự thừa lương ở Dalat. Rồi từ Dalat, Hoàng gia và các quan trợ tòng vào Saigon để đi qua Pháp.

Hoàng Hậu, Đồng cung, hai Hoàng nữ, ông Phạm Quỳnh, ông Nguyễn Tiến-Lân và ông Hồ-Đắc-Ứng (ông này có dự vào cuộc ngự du của Tiên Đế) đáp tàu thủy.

Hoàng Thượng, Vinh Cẩn và ông Nguyễn duy Quang đáp máy bay.

Trong giờ này cả Hoàng gia ở bên Pháp.

Cuộc ngự du này chưa kết liễu nhưng đến đây đã tạm kết chuyện Tây du chương thứ VI.

XIN LƯU Ý — Lăn máy không có chuyên phụ, hay nhều quá kể không xiết.

THANH TỊNH

Sách, báo mới

— *Văn Lang* tuần báo, do ông Huỳnh-văn-Đôn làm quản lý, giá mỗi số 0P.15. Tòa báo: 104 Rue Pellerin à Saigon.

— *Phong Ba* của Bộ Ngọc, Báo Toàn xuất bản, giá 0P.15.

— *Bí Phương Công Bô* nói về những bài thuốc gia truyền của Nguyễn-mạnh-Bông, do Hương sơn Đường xuất bản, giá 0.40.

— *Vui chơi ca múa*, sách hát đầu tiên của Hoa Xuân, giá 0P.05

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYỀN

HOANG-NHƯ-TIỆP

Architectes diplômés P L G I.

Angle Rues Richard et

Borgnis Desbordes — Hanoi

TÉL. 878

Đòi tem mới

lấy tem cũ

Cần mua một giá cao tem Đông-dương và Pháp hạng to thối (hạng nhỏ chỉ mua hạng tem 7 xu trở lên) đã đóng dấu rồi. Tem phải sạch không rách. Ai có gửi về tôi sẽ đổi lại hoặc tiền hoặc tem mới dùng dần thư. (Nên nhớ rằng 1 cái tem to 0P.10 đóng dấu rồi thì giá đắt nhất là 0P.2.)

Chỗ ở:

N - k. Hoàn

47, Blockhaus' Nord — Hanoi

Muốn ăn các món cơm tây cho đúng vị phải đến

Café Restaurant

JOSEPH

PHỐ BÍCHỢ, HANOI

MỘT HÀNG CƠM BÀ NỘI TIẾNG

Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc làm lụng nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tình người chồng truyền sang. Kíp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế — Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1P.20 một hộp uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v. v. bất cứ nặng nhẹ, đều được khỏi rứt nợc. Thuốc lậu 0P.60 một hộp. Giang-mai 0P.70 Hạ-cam 0P.30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong, IchTrí Ninh-bình, Mai-Linh 60-62 Paul Doumer — Haiphong

Rượu Cốt Nhát

MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng

từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & C^{ie} L^{td} 21, B^{is} Henri-Rivière HANOI

Thưa quý ông,
Thưa quý bà

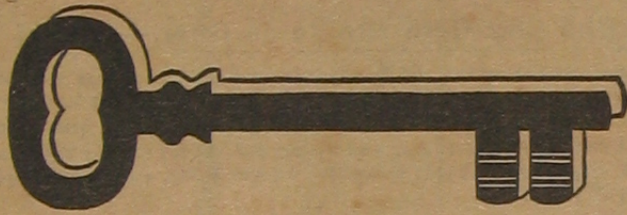
Khí sinh nở, lúc thể thao?
Hoa-Kỳ Rượu-Chối soa vào khối
ngay!
Tê chân, chấy mán, dốt tag?
Cắm hàn, cắm lử soa ngay khỏi liền!

Hộp lớn 135 grs. : 0p.60
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35

Hỏi ở các nhà Đại-lý :
PHÒNG TÍCH « CON CHIM »
Khắp Đông-dương có treo cái biển tròn



Biểu các ngài cái chìa này



để mở coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con,
tình duyên, bịnh tật...

Chỉ cần gởi tên họ, tuổi, chữ ký và 9
hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanhson

36 JAMBERT - HANOI



Sữa
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hãng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
HAIPHONG

VIỄN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp và danh hào vốn 4.000.000 phật lạng, một phần tư đã góp rù.
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đứng ba Hanoi số 41
Món tiền lưu trữ : 1.154.678p.41

lính đến ngày 31 Décembre 1938 để hoàn vốn lại cho người đã góp

**HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN
TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN**

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN
BẮT ĐỘNG SẢN CỦA BÀN-HỘI Ở HANOI

QUẢN LÝ Ở SAIGON
30-32 Phố Paul-Bert - Giáp nói số 822 63, đường Kinh-Lập - Giáp nói số 24.12

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay
bán lại phiếu (lính đến cuối tháng JUN 1939) là : **1.109.174\$59**

KỶ XỔ SỐ THỨ BẢY MƯƠI HAI Những số trúng ngày
28 JUILLET 1938

Xổ hồi chín giờ sáng tại sở Quản-lý số 68, Đường Kinh-Lập SAIGON
Do ông Maurice Malye, chủ hãng Société des Potasses d'Alsace ở Saigon, chủ
tọa. Bắc-sĩ Chi ở 8, phố Sabourain, bà Sabuc ở 16, đường Kinh-Lập và ông Fran-
ceschetti, Tổng giám thị trường Cao-Bằng Tiểu-Học con gái ở Saigon dự tọa.

CÁCH XỔ SỐ - Theo thể lệ của hội thì những phiếu đã đóng tiền được dự cuộc xổ
số hàng tháng. Trong 3000 số thì được một số chung về hạng phiếu "A" và "A.T."
khí chúng thì được hoàn ngay vốn; về cuộc xổ số miễn trừ cho hạng phiếu A.T. cũng mở
theo cách thức đó. Mỗi bảng bốn bánh xe kiểu « FICHET » - bánh xe đầu có từ 0 đến 9,
còn những bánh xe sau có từ 0 đến 9. Với mỗi lần quay, con số ở các bánh xe ra chỉ có
thể thay đổi từ 0 đến 9.

Lần mở đầu từ quăng 0 đến 2999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mở thứ hai từ quăng 3000 đến 5999 đem cộng 3000 với số quay ở bánh xe ra
để tìm số trúng.

Lần mở thứ ba từ quăng 6000 đến 8999 đem cộng 6000 với số quay ở bánh xe ra
để tìm số trúng.

Lần mở thứ tư từ quăng 9000 đến 11999 đem cộng 9000 với số quay ở bánh xe ra
để tìm số trúng.

Lần mở thứ năm từ quăng 12000 đến 14999 đem cộng 12000 với số quay ở bánh
xe ra để tìm số trúng.

Rồi cứ theo cách thức trên mà mở.

Về cuộc xổ số gộp bội thì trong 30.000 phiếu đã đóng tiền tháng mới mở một số
trúng. Cách thức mở cũng như các cuộc xổ số khác duy phải dùng thêm một bánh xe
kiểu « FICHET » có từ số 0 đến số 9.

Lần mở đầu từ quăng 0 đến 29.999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mở thứ hai từ quăng 30.000 đến 59.999 đem cộng 30.000 với số quay ở bánh
xe ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá 60.000.

Những phiếu rúng nhân hèo số đã quay ở bánh xe ra	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	SỐ TIỀN HOÀN LẠI
--	------------------------------	------------------

TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra : 1166-2133-
1775-2989-762-1614-2154-2934-1267-387-555-2550-
1034-1570-2446-485-2826-2646 - 2144 - 1417 - 2436-
2940-2815-2403-635-860-1656.

50.826	M. Ha si De, Tri-châu Thạch An Dong Khe, phiếu 400p	400\$
56.144	Mlle Dao thị Huc Mine Clotilde Quangyen, phiếu 400p	400.
65.940	M. Vu van Tham, Kiên Hà, Kiều Yên, Kiên Thụy, Kiên An, phiếu 500p	500.
71.403	M. Nguyen tuyết Mai, chez M. Chuong ở Ga-Lộc, Haidương, phiếu 500p	500.
72.135	M. Ng. Dao, Fts. Morin Frères, Quinhon, phiếu 500p	500.
75.860 A	M. Ngo Toai, buôn bán ở Cựu-lợi Bindinh, phiếu 500p	500.
75.860 B	M. Ngo Toai, — — — — — phiếu 500p	500.
79.656	Phiếu chưa phát hành.	

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn hội phần

Những số đã quay ở bánh xe ra : 4751-1368.

Phiếu đã bán lại ở Saigon

Phiếu đã xóa bỏ ở Saigon

Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở bánh xe ra : 845-231-1233-
1847-2875-122-083-1646-1926-2446 - 2916 - 545-424-
2970-2306-1636-1530-986-254.

41.970	M. Nguyên-trong-Khoi, giao-học, 23 phố Sontay, Hanoi, phiếu 200p	200.
--------	---	------

Lần mở thứ ba : Khỏi phải đóng tiền tháng

Những số đã quay ở bánh xe ra : 1931-1545-2064-
2050-1364-186-2155-1317-955 - 1319 - 2463-016 - 957-
335-1088-2015-1137-1833-1198.

Nhưng người có tên sau này trúng số miễn
trị giá kể ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay
theo giá tiền kể ở cột thứ hai

	Cột thứ nhất	Cột thứ hai
49.137	Mme Petra, lãnh Tòa sự Mỹ, phố Lagrandière, Saigon, phiếu 1000p	1000p. 575p60

Khi trúng số thì chỉ về các việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay
đủ số bạc nguyên hiện.

Kỷ xổ số sau định vào ngày 28 AOUT 1939, hồi 9 giờ sáng tại sở Tổng-cục
(Bắt động-sản của Bàn-hội) 30-32, phố Tràng-Tiền, HANOI

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ
Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tài!

Các ngài nên mua ngay thứ " của bản hội từ lúc mới mua vì
VÉ TIẾT - KIỆM MỚI " TITRE A " được lãnh 50% về tiền lãi

Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người già cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện thông, nước tiểu trong, khô đầu lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Bà nào dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thổ đờng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sành, bồ tí, tiền thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chậm với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc «Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê» số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiên, Hải-câu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, «bất lực», liệt-dương» được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần mình mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc «Cai Hồng Khê»

Không chọn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhỡ, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng Khê

Giảng thép mà bước ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì lẽ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp (0p.60 cũng rút nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai số 14 cũng khỏi rút nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp nơi đâu đâu cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG - KHÊ 88, Phố Chợ Hôm (Route de Huế) — Hanoi

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc ở nhà Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phòng năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng «Bội tinh vàng» và được «Bằng cấp tài năng» tại Hội-chợ Huế. Kỳ đấu sảo công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng «Bội tinh vàng». Có hiện 2 cuốn sách thuốc: «Gia-đình Y-dược» và «Hoa-Nguyệt Chăm-Nang». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giấu hiện Phát 12 tay.

Vị cứu tinh của các bệnh như
HOA LIÊU và PHONG TINH

là

SƯU ĐỘC BẢ Ư'NG HOÀN số I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như: Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cột đi nữa thuốc SƯU ĐỘC BẢ Ư'NG HOÀN cũng tòng lời gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi căn trừ cang không hại sanh dục, không hành bệnh như.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ONG - TIEN**

11, Rue de la Soie, Hanoi